

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Điều lệ Đại hội Thể dục thể thao
tỉnh Lâm Đồng lần thứ I năm 2026

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Công văn số 2324/BVHTTDL-TDTTVN ngày 26 tháng 5 năm 2025 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc hướng dẫn điều chỉnh Kế hoạch tổ chức Đại hội Thể dục thể thao các cấp;

Căn cứ Hướng dẫn số 2229/HD-BVHTTDL ngày 28 tháng 5 năm 2024 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc tổ chức Đại hội Thể dục thể thao các cấp tiến tới Đại hội Thể thao toàn quốc lần thứ X năm 2026;

Căn cứ Công văn số 4195/BVHTTDL-TDTTVN ngày 18 tháng 8 năm 2025 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc hướng dẫn tổ chức Đại hội Thể dục thể thao các cấp sau sáp nhập;

Căn cứ Kế hoạch số 5567/KH-UBND ngày 18 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai tổ chức Đại hội Thể dục thể thao các cấp tiến tới Đại hội Thể dục thể thao tỉnh Lâm Đồng lần thứ I năm 2026;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 179/TTr-SVHTTDL ngày 25 tháng 11 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Điều lệ các môn thể thao tại Đại hội Thể dục thể thao tỉnh Lâm Đồng lần thứ I năm 2026.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các thành viên Ban Tổ chức Đại hội Thể dục thể thao tỉnh Lâm Đồng lần thứ I năm 2026, Thủ trưởng các sở, ban,

ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *CTB*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Thường trực Tỉnh ủy,
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UBNDTTQVN tỉnh;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy;
- Các đoàn thể CT-XH tỉnh;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Lâm Đồng;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- Các liên đoàn, hiệp hội, câu lạc bộ thể thao, doanh nghiệp thể thao (Sở VH-TT-DL gửi);
- Lưu: VT, KGVX (Trang).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đinh Văn Tuấn



ĐIỀU LỆ

Đại hội Thể dục thể thao tỉnh Lâm Đồng lần thứ I năm 2026

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2693/QĐ-UBND ngày 25 tháng 12 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng)

Phần 1

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Chương I

MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Điều 1. Mục đích

1. Đẩy mạnh triển khai thực hiện số Kết luận số 70-KL/TW, ngày 31/01/2024 của Bộ Chính trị về phát triển thể dục, thể thao trong giai đoạn mới và Kế hoạch số 03-KH/TU, ngày 17/10/2025 của Tỉnh ủy về triển khai thực hiện Kết luận số 70-KL/TW, ngày 31/01/2024 của Bộ Chính trị về phát triển thể dục, thể thao (TDTT) trong giai đoạn mới trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

2. Chào mừng thành công Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và các ngày lễ lớn của đất nước, địa phương.

3. Tạo sự chuyển biến sâu sắc trong nhận thức của các cấp, các ngành về ý nghĩa, vai trò, tầm quan trọng của TDTT nói chung và thể thao thành tích cao nói riêng trong tình hình mới. Qua đó, tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy và chính quyền, tạo bước phát triển mạnh mẽ phong trào TDTT và nâng cao thành tích các môn thể thao, góp phần nâng cao đời sống văn hóa - tinh thần của Nhân dân, đào tạo con người phát triển toàn diện trong giai đoạn mới.

4. Đẩy mạnh phát triển phong trào TDTT quần chúng, thực hiện hiệu quả Cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại” gắn với phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” góp phần nâng cao sức khỏe, đời sống văn hóa tinh thần cho các tầng lớp Nhân dân.

5. Thông qua quá trình chuẩn bị lực lượng vận động viên (VĐV) tham dự Đại hội thể dục, thể thao tỉnh Lâm Đồng lần thứ I năm 2026 (viết tắt là Đại hội), khuyến khích các địa phương tích cực phát hiện và đào tạo VĐV tài năng, bổ sung đội tuyển các môn thể thao của tỉnh tham dự Đại hội Thể thao toàn quốc lần thứ X năm 2026.

6. Tăng cường đầu tư, cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất, bổ sung phương tiện, thiết bị, dụng cụ cho hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở, nâng cao trình độ năng lực tổ chức, quản lý và điều hành của đội ngũ cán bộ quản lý, cán bộ chuyên môn, trọng tài, huấn luyện viên (HLV) các cấp sẵn sàng tổ chức thành công Đại hội và các giải thi đấu cấp quốc gia, quốc tế tại Lâm Đồng.



7. Quảng bá hình ảnh, sự phát triển kinh tế xã hội của từng địa phương và của tỉnh Lâm Đồng; bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc thông qua công tác tuyên truyền, tổ chức các hoạt động tại Đại hội. Thông qua Đại hội, đánh giá thực chất kết quả phát triển sự nghiệp TDTT của xã, phường, đặc khu, cán bộ, công chức, viên chức người lao động và lực lượng vũ trang trong giai đoạn 2023 - 2026.

Điều 2. Yêu cầu

1. Đại hội được tổ chức trang trọng, thể hiện được bản sắc, truyền thống văn hóa, thể thao của dân tộc của tỉnh; tiết kiệm, an toàn tuyệt đối và đạt hiệu quả cao, gắn liền với việc đẩy mạnh công tác vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh, đảm bảo an ninh trật tự, an toàn cho mọi người tham gia.

2. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa nhằm huy động các nguồn lực của xã hội cho công tác chuẩn bị tổ chức Đại hội và công tác phát triển sự nghiệp TDTT trên địa bàn tỉnh.

3. Các tập thể, cá nhân tham dự Đại hội phải chấp hành nghiêm Điều lệ Đại hội. Các VĐV thi đấu với tinh thần đoàn kết, trung thực, cao thượng, tiến bộ, phấn đấu giành thành tích cao nhất.

4. Điều hành thi đấu công bằng, chính xác theo đúng Luật thi đấu, Điều lệ Đại hội và Điều lệ từng môn thể thao; chống mọi hành vi tiêu cực, bạo lực trong thi đấu.

5. Khai thác sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất hiện có ở cấp tỉnh và các địa phương. Nâng cao vai trò của các liên đoàn, hiệp hội, hội, câu lạc bộ thể thao từng môn cấp tỉnh trong việc tổ chức thi đấu các môn thể thao tại Đại hội.

Điều 3. Tên gọi và biểu tượng Đại hội

1. Tên gọi: “Đại hội thể dục thể thao tỉnh Lâm Đồng lần thứ I năm 2026”.

2. Biểu tượng của Đại hội có hình tròn; vành ngoài phía trên có hàng chữ “ĐẠI HỘI THỂ DỤC THỂ THAO TỈNH LÂM ĐỒNG LẦN THỨ I NĂM 2026”, phía dưới có 2 bông lúa vàng; phía trong của biểu tượng có 3 đường chạy bắt chéo nhau thành hình chữ V màu đỏ, phía trên là ngôi sao vàng, phía dưới là số 2026.



Điều 4. Đối tượng và điều kiện tham dự

1. Đoàn thể thao tham dự Đại hội

1.1. Mỗi cụm và các sở, ban, ngành, đoàn thể, lực lượng vũ trang; các trường đại học, cao đẳng, trung cấp, trung học phổ thông, doanh nghiệp, các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng thành lập một đoàn tham dự Đại hội (*gọi tắt là Đoàn thể thao*).

1.2. Thành phần của Đoàn thể thao gồm có: Trưởng đoàn, Phó Trưởng đoàn, săn sóc viên, HLV, VĐV.

1.3. Số lượng HLV, VĐV và các thành viên khác được đăng ký theo quy định tại Điều lệ thi đấu từng môn thể thao.

2. Vận động viên

2.1. VĐV tham dự Đại hội phải là công dân nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, có thẻ căn cước (*viết tắt là CC*) thường trú tại tỉnh Lâm Đồng, không trong thời gian bị liên đoàn, hiệp hội thể thao quốc tế, quốc gia, địa phương hoặc bị cơ quan quản lý, sử dụng VĐV kỷ luật cấm thi đấu.

2.2. VĐV có CC ngoài tỉnh hiện đang sinh sống, học tập và làm việc tại tỉnh Lâm Đồng phải có giấy xác nhận thông tin về cư trú theo mẫu CT07 ban hành kèm theo Thông tư số 66/2023/TT-BCA ngày 17/11/2023 của Bộ Công an (*trường hợp tạm trú thì phải đủ từ 06 tháng trở lên tính đến ngày khai mạc từng môn thể thao mà VĐV đó tham gia*).

2.3. Mỗi VĐV được đăng ký thi đấu ở nhiều môn thể thao và chỉ được đăng ký thi đấu cho một Đoàn thể thao trong suốt thời gian tổ chức từng môn thể thao của Đại hội, phải ưu tiên thi đấu cho đơn vị quản lý trực tiếp trước (*đơn vị đang công tác, lao động, sinh hoạt và học tập*). Nếu không tham gia thi đấu cho đơn vị quản lý trực tiếp thì được tham gia thi đấu cho địa phương mình. Nếu địa phương không sử dụng thì được thi đấu cho đơn vị, địa phương khác.

2.4. VĐV thuộc Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu Thể thao tỉnh (*Trung tâm HLTĐTT tỉnh*) được ưu tiên tăng cường cho địa phương mình và phải có văn bản đồng ý của Trung tâm HLTĐTT tỉnh. Nếu địa phương không sử dụng thì được phép đăng ký cho đơn vị, địa phương khác.

2.5. Trường hợp khi xảy ra tranh chấp VĐV giữa các Đoàn thì Ban Tổ chức sẽ xem xét các loại hồ sơ, giấy tờ để xử lý: CC, thời gian tham gia Bảo hiểm xã hội tối thiểu 01 năm (*tính đến thời điểm tổ chức từng môn*) và các loại giấy tờ khác có liên quan.

Điều 5. Thời gian, địa điểm thi đấu

1. Đại hội TDTT tỉnh Lâm Đồng lần thứ I năm 2026 được tổ chức từ tháng 01/2026 đến tháng 9/2026.

2. Lễ Khai mạc và Lễ Bế mạc

2.1. Ngày Khai mạc: **Dự kiến vào lúc 18 giờ 30 phút, ngày 12/9/2026** tại Sân vận động Đà Lạt, số 01, đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường Lang Biang - Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

2.2. Ngày Bế mạc: **Dự kiến vào lúc 15 giờ 00 phút, ngày 19/9/2026** tại Nhà thi đấu tỉnh, số 29, đường Yersin, phường Xuân Hương - Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

3. Thời gian và địa điểm thi đấu của từng môn thể thao được quy định cụ thể trong Điều lệ (*phụ lục kèm theo*).

Điều 6. Đăng ký thi đấu

1. Thời gian đăng ký

1.1. Đăng ký sơ bộ: Trước 30 ngày diễn ra môn thể thao theo thời gian quy định trong Điều lệ.

1.2. Đăng ký chính thức: Trước 15 ngày diễn ra môn thể thao theo thời gian quy định trong Điều lệ.

2. Hồ sơ

2.1. Văn bản đăng ký thi đấu, có xác nhận của lãnh đạo, thủ trưởng đơn vị, địa phương (*ký tên và đóng dấu*).

2.2. Danh sách đoàn, đội thể thao từng môn thi, ghi đầy đủ các nội dung theo quy định của từng môn.

2.3. Bản sao CC (*hoặc bản chụp căn cước điện tử trong app/ứng dụng VNeID*).

2.4. Bản sao văn bản thỏa thuận, hợp đồng lao động (*nếu có*).

2.5. Giấy khám sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền hoặc bệnh viện của ngành (*đối với Quân đội, Công an*) xác nhận đủ sức khỏe thi đấu môn thể thao trong thời hạn không quá 06 tháng tính đến ngày tổ chức môn thi.

2.6. Ảnh màu cỡ 3x4cm (02 ảnh).

3. Nơi nhận đăng ký

3.1. Đăng ký chính thức (*theo mẫu phụ lục*) gửi về thường trực Ban Tổ chức Đại hội TDTT tỉnh Lâm Đồng lần thứ I năm 2026, **trước ngày 14 tháng 02 năm 2026**. Địa chỉ: Tầng 3, Trung tâm Hành chính tỉnh, số 36 đường Trần Phú, phường Xuân Hương - Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng. Email: nghiepvutdttd@gmail.com.

3.2. Đăng ký các môn thi đấu và số lượng người tham dự theo Điều lệ cụ thể từng môn, gửi về Trung tâm HLTĐTT tỉnh, số 01 đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường Lang Biang - Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng. Email: quanchungtttdttdlamdong@gmail.com.

Điều 7. Kinh phí

1. Kinh phí tổ chức Đại hội từ nguồn ngân sách nhà nước và nguồn vận động tài trợ hợp pháp (*nếu có*).

2. Các đơn vị, địa phương, ngành chi toàn bộ kinh phí tham dự cho Đoàn thể thao của đơn vị, địa phương, ngành mình.

3. Các địa phương được ủy nhiệm đăng cai tổ chức các môn thể thao trong chương trình Đại hội, Ban Tổ chức Đại hội sẽ hỗ trợ một phần kinh phí tổ chức.

Chương II

NỘI DUNG THI ĐẤU VÀ XẾP HẠNG

Điều 8. Số môn và nội dung thi đấu

1. Đại hội tổ chức 23 môn, phân môn thể thao gồm 308 nội dung.

1.1. Giai đoạn 1: Từ tháng 01/2026 đến tháng 8/2026.

TT	Môn thể thao	Tháng	Địa phương đăng cai
1	Việt dã - Leo núi Tà Cú	2	Xã Hàm Thuận Nam
2	Pickleball	3	Phường Đông Gia Nghĩa
3	Golf	4	Phường Tiến Thành
4	Xe đạp	4	Phường Tiến Thành
5	Bóng bàn	5	Phường Xuân Hương - Đà Lạt
6	Cờ tướng	5	Phường Xuân Hương - Đà Lạt
7	Cờ vua	5	Phường Xuân Hương - Đà Lạt
8	Bóng chuyền hơi nữ	6	Đặc khu Phú Quý
9	Bơi	6	Phường Phan Thiết
10	Cầu lông	7	Phường Xuân Hương - Đà Lạt
11	Bóng đá nam 11 người	7	- Phường Phan Thiết - Phường Lang Biang - Đà Lạt - Xã Đức Trọng - Xã Di Linh
12	Bóng chuyền nam, nữ	7	Phường Nam Gia Nghĩa
13	Karate	8	Phường Nam Gia Nghĩa
14	Taekwondo	8	Xã Tánh Linh
15	Võ thuật Cổ truyền	8	Xã Đức Trọng

1.2. Giai đoạn 2: Vòng Chung kết tháng 9/2026

TT	Môn thể thao	Tháng	Địa phương đăng cai
1	Futsal nam	9	Phường Phan Thiết
2	Vovinam	9	Phường Xuân Hương - Đà Lạt
3	Billiards	9	Phường Bình Thuận
4	Chạy cà kheo	9	Phường Lang Biang - Đà Lạt
5	Điền kinh	9	Phường Lang Biang - Đà Lạt
6	Kéo co	9	Phường Xuân Hương - Đà Lạt
7	Bắn nỏ - Bắn ná	9	Phường Xuân Hương - Đà Lạt
8	Đẩy gậy	9	Phường Lang Biang - Đà Lạt

2. Chỉ xét xếp hạng toàn Đoàn cho các địa phương tham gia thi đấu số môn thể thao ít nhất là 15/23 môn; các đơn vị, doanh nghiệp tham gia thi đấu số môn thể thao ít nhất là 03/23 môn (*do đơn vị, địa phương, doanh nghiệp tự chọn*).

3. Hệ số huy chương môn thể thao:

TT	Môn thể thao	Hệ số 3	Hệ số 2	Hệ số 1
1	Việt dã - Leo núi Tà Cú			X
2	Pickleball			X
3	Golf			X
4	Xe đạp			X
5	Bóng bàn			X
6	Cờ tướng			X
7	Cờ vua			X
8	Bóng chuyên hơi nữ		X	
9	Bơi			X
10	Cầu lông			X
11	Bóng đá nam 11 người	X		
12	Bóng chuyên nam, nữ		X	
13	Karate			X
14	Taekwondo			X
15	Võ thuật Cổ truyền			X
16	Futsal nam		X	
17	Vovinam			X
18	Billiards			X
19	Chạy Cà kheo			X
20	Điện kinh			X
21	Kéo co		X	
22	Bắn nỏ - Bắn ná			X
23	Đẩy gậy			X

Điều 9. Tính chất, thể thức thi đấu

1. Tính chất: Thi đấu cá nhân, đôi, đồng đội hoặc tiếp sức, tập thể.
2. Thể thức: Tùy số lượng đơn vị tham gia, Ban Tổ chức sẽ thống nhất thể thức thi đấu và thông báo trong cuộc họp chuyên môn từng môn thể thao.
3. Mỗi nội dung thi đấu chỉ tổ chức khi có 04 VĐV hoặc 04 đội của 04 Đoàn trở lên đăng ký tham dự.

Điều 10. Đánh giá kết quả

Ban Tổ chức sẽ căn cứ vào số huy chương vàng, bạc, đồng đạt được của các đoàn để xếp thứ hạng toàn Đoàn. Đoàn thể thao có số lượng huy chương vàng nhiều nhất xếp trên. Trường hợp số huy chương vàng bằng nhau thì xét tổng số huy chương bạc. Nếu số huy chương vàng và huy chương bạc bằng nhau thì xét

tổng số huy chương đồng. Trường hợp tổng số huy chương vàng, bạc và đồng bằng nhau thì xếp đồng thứ hạng.

Chương III **KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT VÀ GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI**

Điều 11. Khen thưởng

1. Ban Tổ chức Đại hội trao huy chương vàng, bạc, đồng, giấy chứng nhận và tiền thưởng cho các cá nhân, đồng đội, tập thể đạt thứ hạng nhất, nhì, ba theo quy định của Điều lệ thi đấu từng môn thể thao; tặng Cúp đối với các môn: Bóng đá nam 11 người; Bóng chuyền hơi nữ; Bóng chuyền nam, nữ; Futsal; Kéo co và theo quy định trong Điều lệ từng môn tại phần 2 Điều lệ Đại hội.

2. Ban Tổ chức Đại hội công nhận thiết lập kỷ lục môn Điền kinh, Bơi lội tại Đại hội.

3. Ban Tổ chức Đại hội tặng Cờ toàn Đoàn, tiền thưởng cho các Đoàn thể thao xếp hạng nhất, hạng nhì, hạng ba.

4. Ban Tổ chức Đại hội đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng thứ hạng toàn Đoàn như sau: Tặng bằng khen, tiền thưởng cho 07 Đoàn thể thao xếp hạng từ hạng nhất đến hạng bảy.

5. Ban Tổ chức Đại hội tặng cờ, tiền thưởng cho Đoàn thể thao dẫn đầu khối các đơn vị sở, ban, ngành, đoàn thể, lực lượng vũ trang, các cơ quan Trung ương đóng chân trên địa bàn tỉnh; các trường đại học, cao đẳng, trung cấp, trung học phổ thông, doanh nghiệp.

6. Ban Tổ chức Đại hội đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh tặng bằng khen, tiền thưởng cho 10 địa phương tổ chức tốt Đại hội TDTT cấp xã và tham gia tốt Đại hội Thể dục thể thao tỉnh xét lần lượt theo các yếu tố sau:

6.1. Tổ chức thành công Đại hội TDTT cấp xã đúng quy định. Đảm bảo đúng yêu cầu số lượng môn thể thao tổ chức tại Đại hội TDTT cấp xã.

6.2. Cụm hoặc xã, phường, đặc khu trong cụm phải đăng cai ít nhất 01 môn thể thao của Đại hội TDTT tỉnh.

6.3. Địa phương tiêu biểu trong cụm (*do cụm đề xuất*) và tham gia nhiều môn thể thao của cụm trong chương Đại hội TDTT; đồng thời, cụm phải có thành tích toàn Đoàn từ 1 đến 10.

6.4. Chấp hành tốt các quy định của Ban Tổ chức Đại hội TDTT tỉnh.

7. Ban Tổ chức Đại hội đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh tặng bằng khen, tiền thưởng cho 30 cá nhân và 15 tập thể có thành tích xuất sắc trong công tác tổ chức, điều hành Đại hội TDTT tỉnh.

Điều 12. Kỷ luật

1. Trong quá trình tham gia thi đấu các môn tại Đại hội, nếu đơn vị, tập thể, cá nhân vi phạm Điều lệ Đại hội, Luật thi đấu hoặc các quy định của Ban Tổ chức

Đại hội (*gian lận hồ sơ, nhân sự, tự ý bỏ cuộc, không chấp hành quyết định của trọng tài, Ban Tổ chức, ...*) sẽ bị xử lý tùy theo mức độ vi phạm với các hình thức: Truất quyền thi đấu, quyền chỉ đạo, quyền trọng tài, không công nhận thành tích, tước huy chương,...

2. Trường hợp vi phạm, gây hậu quả xấu, ảnh hưởng đến giải đấu các môn thể thao, Ban Tổ chức sẽ xử lý hành chính hoặc nếu mức độ nghiêm trọng sẽ chuyển cho cơ quan chức năng xử lý theo Chỉ thị số 15/2002/CT-TTg ngày 26/7/2002 của Thủ tướng Chính phủ về “chống tiêu cực trong các hoạt động TDTT”; Nghị định số 46/2019/NĐ-CP ngày 27/5/2019 của Chính phủ về quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thể thao và Nghị định số 129/2021/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch; thể thao; quyền tác giả, quyền liên quan đến quyền tác giả; văn hóa và quảng cáo.

Điều 13. Giải quyết khiếu nại

1. Trưởng Đoàn, Phó Trưởng Đoàn, HLV trưởng từng môn mới có quyền khiếu nại và phải nộp đơn khiếu nại (*bằng văn bản*) kèm theo phí 1.000.000 (*Một triệu đồng*) trước thời điểm thi đấu 20 phút của từng môn cho Ban Tổ chức từng môn. Nếu khiếu nại đúng Ban Tổ chức sẽ hoàn trả lại số tiền trên, nếu khiếu nại không đúng Ban Tổ chức sẽ bổ sung vào kinh phí tổ chức giải.

2. Ban Tổ chức từng môn thể thao xem xét, giải quyết các khiếu nại trong thời gian quy định của Luật, Điều lệ thi đấu môn thể thao và gửi văn bản trả lời cho các Đoàn có liên quan, đồng thời báo cáo lên Ban Tổ chức Đại hội. Quyết định của Ban Tổ chức Đại hội là quyết định cuối cùng.

Điều 14. Các quy định khác

Điều lệ này chỉ có Ban Tổ chức Đại hội mới có quyền sửa đổi hoặc bổ sung nếu xét thấy cần thiết. Những nội dung không có trong Điều lệ, quyết định cuối cùng thuộc về Ban Tổ chức Đại hội.

Phần 2

QUY ĐỊNH ĐIỀU LỆ CỤ THỂ CÁC MÔN THI ĐẤU

Điều 15. Môn Việt dã - Leo núi Tà Cú

1. Thời gian:

1.1. Đăng ký chính thức: Trước ngày 11/02/2026.

1.2. Họp chuyên môn: Vào lúc 09 giờ 00 phút, ngày 21/02/2026 (*Thứ Bảy*) tại phòng họp Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao, số 136 đường Trần Hưng Đạo, xã Hàm Thuận Nam.

1.3. Khai mạc: Vào lúc 06 giờ 30 phút, ngày 23/02/2026 tại Đài tưởng niệm xã Hàm Thuận Nam. Thi đấu: Sau khai mạc 15 phút.

1.4. Thi đấu: Ngày 23/02/2026 (*sau khi kết thúc Lễ khai mạc*).

1.5. Bế mạc và phát thưởng: Vào lúc 10 giờ 30 phút cùng ngày tại Nhà hàng Thiên Thai Khu Du lịch cáp treo Tà Cú.

2. **Địa điểm thi đấu:** Trước Ủy ban nhân dân xã và Chùa núi Tà Cú xã Hàm Thuận Nam. Độ cao của núi 694m, độ dốc từ 40⁰ đến 65⁰.

3. Tính chất, nội dung và thể thức thi đấu

3.1. Tính chất: Thi đấu cá nhân, đồng đội nam, nữ và toàn đoàn của môn.

3.2. Nội dung: 04 nội dung

- Nam: Chạy 4.000m + Leo núi 2.300m (6300 m).

- Nữ: Chạy 3.000m + Leo núi 2.300m (5300 m).

3.3. Thể thức: Thi đấu trực tiếp xác định thứ hạng tính điểm.

3.4. Cách tính điểm xếp hạng

3.4.1. Điểm cá nhân: Là vị trí thứ hạng thực tế của VĐV khi về đích.

3.4.2. Điểm đồng đội

- Tính tổng số điểm cá nhân đạt được của 03 VĐV (trong 05 VĐV đăng ký thi đấu đồng đội) có thứ hạng cao nhất khi về đích. Đội nào có tổng số điểm thấp hơn xếp trên. Trong trường hợp có 02 hay nhiều đội bằng điểm nhau thì đội nào có VĐV thứ 03 đạt thành tích cao hơn xếp trên.

- Đội nào không đủ 03 VĐV về đích sẽ không được tính điểm đồng đội.

3.4.3. Điểm toàn đoàn: Là tổng số điểm đồng đội của đội nam và đội nữ, đoàn nào có tổng số điểm thấp hơn xếp trên. Nếu có 02 hay nhiều đoàn bằng điểm nhau thì đoàn nào có thành tích đồng đội nữ cao hơn xếp trên.

4. Các quy định khác

4.1. Luật thi đấu: Áp dụng Luật Điền kinh đang hiện hành.

4.2. Đăng ký: Theo Điều lệ Đại hội.

- Cá nhân: Không hạn chế số lượng.

- Đồng đội: Các đoàn tham gia đăng ký gồm 01 đội nam và 01 đội nữ. Mỗi đội tối thiểu 03 VĐV và tối đa 05 VĐV.

5. **Khen thưởng, kỷ luật, khiếu nại:** Theo Chương III, phần 1 Điều lệ Đại hội.

Ngoài ra, Ban Tổ chức trao tặng thêm:

- Cờ cho VĐV, đội đạt thứ hạng nhất, hạng nhì, hạng ba.

- Giải khuyến khích cho VĐV cá nhân đạt thứ hạng 04 đến hạng 10 (nếu có 30 VĐV tham gia trở lên), từ hạng 04 và hạng 05 (nếu có dưới 30 VĐV tham gia): Giấy chứng nhận, tiền thưởng.

Điều 16. Môn Pickleball

1. Thời gian:

- Thời gian đăng ký chính thức: Trước 26/02/2026.

- Họp chuyên môn lúc: 08 giờ 00 phút, ngày 13/3/2026.
- Khai mạc giải lúc: 14 giờ 00 phút, ngày 14/3/2026.
- Thi đấu: Ngày 14/3/2026 - 16/3/2026.

2. Địa điểm: Tại phường Đông Gia Nghĩa, tỉnh Lâm Đồng.

3. Tính chất, nội dung và thể thức thi đấu

3.1. Nội dung thi đấu:

- Nhóm 40 tuổi trở xuống: Đơn nam, Đơn nữ, Đôi nam, Đôi nữ, Đôi nam nữ.
- Nhóm 41 tuổi trở lên: Đơn nam, Đơn nữ, Đôi nam, Đôi nữ, Đôi nam nữ.

3.2. Thể thức thi đấu

- Tùy theo số lượng VĐV đăng ký, Ban Tổ chức sẽ quyết định chọn thể thức thi đấu **Loại trực tiếp một lần thua** hoặc **Chia bảng thi đấu vòng tròn một lượt tính điểm** với nguyên tắc các VĐV/Đôi cùng đơn vị sẽ phân chia đều vào các nhánh:

+ Nếu bảng (A, B, C, D, ...) trở lên thì lấy nhất, nhì mỗi bảng vào thi đấu theo nguyên tắc: Bốc thăm phân cặp.

- Vòng loại đến tứ kết mỗi trận đấu diễn ra 01 hiệp 11 điểm, 06 điểm đôi sân. VĐV/Đôi nào chạm 11 điểm trước sẽ dành chiến thắng.

- Vòng bán kết mỗi trận đấu diễn ra trong 01 hiệp 15 điểm, 08 điểm đôi sân. VĐV/Đôi nào chạm 15 điểm trước sẽ dành chiến thắng.

- Trận chung kết mỗi trận đấu diễn ra trong 03 hiệp 11 điểm, VĐV/Đôi nào thắng 02 hiệp trước là thắng cuộc. Trong mỗi hiệp đấu, VĐV/Đôi nào chạm 11 điểm trước sẽ dành chiến thắng ở hiệp đó.

4. Tính điểm và xếp hạng trong bảng

4.1. Đôi có một trận thắng được 01 điểm, thua 0 điểm.

4.2. Đôi có tổng số điểm cao hơn thì xếp hạng trên.

4.3. Hai đôi có số điểm bằng nhau thì đôi nào thắng trong trận đối đầu trực tiếp thì xếp hạng trên.

4.4. Nếu 03 đôi trở lên trong bảng có cùng số điểm, để xác định các vị trí trong bảng sẽ căn cứ vào chỉ số phụ:

4.4.1. Trường hợp 01:

- Hiệu số giữa Tổng số hiệp thắng - Tổng số hiệp thua trong bảng;
- Sau khi xác định được VĐV/Đôi xếp trên, còn lại 02 VĐV/Đôi nếu có chỉ số phụ bằng nhau, sẽ căn cứ vào kết quả trận thắng đối kháng.

4.4.2. Trường hợp 02:

- Hiệu số giữa tổng số hiệp thắng - Tổng số hiệp thua trong bảng;
- Hiệu số giữa tổng số điểm thắng - Tổng số điểm thua trong bảng;

- Sau khi xác định được VĐV/Đôi xếp trên, còn lại 02 đôi nếu có chỉ số phụ bằng nhau, sẽ căn cứ vào kết quả trận thắng đối kháng.

4.5. Nếu 03 đôi trở lên trong bảng có cùng số điểm, cùng tất cả các chỉ số phụ thì sẽ tiến hành bốc thăm để phân định thứ hạng.

5. Các quy định khác

5.1 Luật thi đấu: Luật thi đấu Pickleball quy định tại Quyết định số 494/QĐ-TĐTTVN ngày 26/5/2025 của Cục Thể dục thể thao Việt Nam về việc áp dụng tạm thời Luật thi đấu Pickleball USA tại Việt Nam và các quy định:

- Giao bóng chạm lưới vào ô quy định vẫn tiếp tục thi đấu.
- Giao bóng, lòng bàn tay song song với mặt đất.
- Trong giao bóng chân không được giẫm vạch trước khi bóng rời vợt.
- Chân không được giẫm vạch bếp hoặc di chuyển vào khu vực bếp khi đánh vô lê (*kể cả khi đường bóng đã kết thúc*).
- Khi đánh bóng, vợt hoặc bất kỳ bộ phận nào của cơ thể không được chạm lưới và cột lưới.

- VĐV được phép 01 lần sơ cứu (*medical time out*) trong 01 trận đấu nếu bị chấn thương (*05 phút*) và 01 lần time out trong 1 hiệp đấu (*01 phút*).

5.2. Bóng thi đấu: Facolos.

5.3. Đăng ký: Theo Điều lệ Đại hội.

- VĐV tham dự thi đấu phải từ 15 tuổi trở lên (*sinh năm 2009 trở về trước*).
- Hồ sơ đăng ký gửi về Trung tâm HLTĐTT tỉnh, số 01 đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường Lang Biang - Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng. Điện thoại: 0398.465.972 (ông Hoàng Anh Tuấn - Viên chức Trung tâm HLTĐTT tỉnh) Email: quanchungtttdttdlamdong@gmail.com trước ngày 26/02/2026.

6. Khen thưởng, kỷ luật, khiếu nại: Theo Chương III, phần 1 Điều lệ Đại hội.

Điều 17. Môn Golf

1. Thời gian:

1.1. Đăng ký chính thức: Trước ngày 14/4/2026.

1.2. Họp chuyên môn: Vào lúc 09 giờ 00 phút, ngày 26/4/2026.

1.3. Thi đấu: Ngày 28/4/2026 - 29/4/2026.

2. Địa điểm: Sân Golf NovaWorld Phan Thiết, đường Hòn Giò - Thuận Quý, phường Tiến Thành, tỉnh Lâm Đồng.

3. Tính chất, nội dung và thể thức thi đấu

3.1. Tính chất: Thi đấu cá nhân, đồng đội nam, nữ ở 02 hệ (*Đại hội và mở rộng*) trong cùng thời gian.

3.2. Nội dung: 04 nội dung gồm cá nhân nam, nữ và đồng đội nam, nữ.

3.3. Thể thức: Căn cứ vào số lượng các đơn vị đăng ký tham dự, Ban Tổ chức môn thể thao sẽ thông báo thể thức thi đấu trong cuộc họp chuyên môn.

3.3.1. Thi đấu hệ Đại hội

- Thi đấu cá nhân, đồng đội (*thi đấu chung cả nam và nữ*). Mỗi đoàn phải có đủ golfers thi đấu cho 03 bảng (*mỗi bảng từ 02 golfers*).

- Căn cứ vào số lượng golfers đăng ký tham dự Ban Tổ chức chia: Bảng A (*handicap 0-16, cắt-3*); Bảng B (*handicap 17-26, cắt-3*); Bảng C (*handicap 27 trở lên*).

3.3.2. Thi đấu hệ mở rộng: Căn cứ vào số lượng golfers đăng ký tham dự Ban Tổ chức chia: Bảng A (*handicap 0-16, cắt-3*); Bảng B (*handicap 17-26; cắt-3*); Bảng C (*handicap 27 trở lên*).

4. Đối tượng tham dự:

4.1. Các golfers tham gia thi đấu Đại hội theo khoản 2, Điều 4 Điều lệ Đại hội.

4.2. Các golfers tham gia thi đấu hệ mở rộng là công chức, viên chức, doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh tham gia, đồng thời phải thống nhất tên gọi đơn vị đăng ký tham gia thi đấu.

5. Các quy định khác

5.1. Luật thi đấu và cách tính điểm xếp hạng: Tất cả Luật do R&A thuộc Golf Club of St.Andrews ban hành mới nhất được áp dụng cho giải thi đấu và luật của địa phương do sân Golf NovaWorld Phan Thiết ban hành.

5.2. Phí tham dự: Sẽ có thông báo riêng.

5.3. Đăng ký theo Điều lệ Đại hội.

6. Khen thưởng, kỷ luật, khiếu nại: Theo Chương III, phần 1 Điều lệ Đại hội.

Điều 18. Môn Xe đạp

1. Thời gian:

1.1. Đăng ký chính thức: Trước ngày 23/3/2026.

1.2. Họp chuyên môn: Vào lúc 09 giờ 00 phút, ngày 02/4/2026.

1.3. Thi đấu: Ngày 04/4/2026.

2. Địa điểm: Phường Tiến Thành.

3. Tính chất, nội dung và thể thức thi đấu:

3.1. Tính chất: Thi đấu đua xe đạp đường trường cá nhân nam, đồng đội nam.

3.2. Nội dung: 04 nội dung nam ở 02 nhóm tuổi thi chung cự ly 60 km. Lộ trình thi đấu, Ban Tổ chức môn thi sẽ thông báo riêng.

- Nhóm tuổi 1: Từ 40 tuổi trở xuống (*sinh năm 1986 trở về sau*).

- Nhóm 2: Từ 41 tuổi trở lên (*sinh năm 1985 trở về trước*).

3.3 Thể thức: Thi đấu đua xe đạp đường trường xếp hạng, tính điểm.

3.4. Cách tính điểm xếp hạng

3.4.1. Điểm cá nhân: Là vị trí thứ hạng thực tế của VĐV khi về đích.

3.4.2. Điểm đồng đội

- Tính tổng số điểm cá nhân đạt được của 03 VĐV (*trong 05 VĐV đăng ký thi đấu đồng đội*) có thứ hạng cao nhất khi về đích. Đội nào có tổng số điểm thấp hơn xếp trên. Trong trường hợp có 02 hay nhiều đội bằng điểm nhau thì đội nào có VĐV thứ 03 đạt thành tích cao hơn xếp trên.

- Đội nào không đủ 03 VĐV về đích sẽ không được tính điểm đồng đội.

4. Các quy định khác

4.1. Luật thi đấu: Áp dụng Luật Xe đạp đang hiện hành và các quy định khác:

- Số đeo: Do Ban Tổ chức môn thể thao cung cấp, số đeo phải được gắn chặt vị trí bên hông trái, phải, 2 vai, lưng và dưới yên xe (*nếu bị che khuất hoặc không nhìn thấy được số đeo trọng tài sẽ không xếp thứ hạng*).

- Xe thi đấu: Loại xe đua đường trường (*vành 700*).

- Trang phục: Đồng bộ (*quần ngắn, áo thun, giày thi đấu,...*) và đội nón bảo hiểm theo quy định trong lúc thi đấu. Đồng đội mặc đồng phục, không được khác màu áo.

- Loại xe đua: Loại xe đua đường trường (*xe road*), không được phép sử dụng xe đua tính giờ, không được sử dụng tay cầm/gối nghỉ của xe đua tính giờ gắn trên xe thi đấu.

- VĐV không được tiếp nước dọc đường đua.

- Thời gian giới hạn giữa VĐV về đầu tiên và cuối cùng là 20 phút, quá thời gian trên Ban Tổ chức sẽ không tính thành tích VĐV đó.

- Khi vượt qua VĐV phía trước phải giữ khoảng cách an toàn (*từ 01m trở lên*) và vượt phía bên trái của VĐV phía trước.

4.2. Đăng ký: Theo Điều lệ Đại hội.

- Cá nhân: Không hạn chế số lượng VĐV tham dự.

- Đồng đội: Mỗi đội đăng ký tối thiểu 03 VĐV và tối đa 05 VĐV.

5. Khen thưởng, kỷ luật, khiếu nại

5.1. Khen thưởng: Theo Điều 11, Chương III, phần 1 Điều lệ Đại hội.

Ngoài ra, Ban Tổ chức tặng thêm giải thưởng cá nhân, gồm:

- Cúp, cờ, áo vàng cho VĐV, đội đạt thứ hạng nhất.

- Cờ cho VĐV, đội đạt hạng nhì, hạng ba.

- Giải khuyến khích cho VĐV cá nhân mỗi nhóm tuổi đạt thứ hạng 04 đến hạng 10 (*nếu có 30 VĐV tham gia trở lên*), từ hạng 04 và hạng 05 (*nếu có dưới 30 VĐV tham gia*): Giấy chứng nhận, tiền thưởng.

5.2. Kỷ luật: Theo Điều 12, Chương III, phần 1 Điều lệ Đại hội.

- VĐV vi phạm một trong những điều quy định sau đây lần thứ nhất bị cảnh cáo nếu tái phạm lần thứ hai sẽ bị truất quyền thi đấu:

+ Núp gió các loại xe có động cơ.

+ Có những hành động, phát biểu chống đối những nhắc nhở, quyết định của trọng tài, Ban Tổ chức trong suốt quá trình tham gia giải.

- VĐV vi phạm những điều quy định sau đây sẽ bị truất quyền thi đấu:

+ Gọi tên 3 lần không có mặt tại nơi xuất phát.

+ Đeo bám các loại xe trên đường đua hoặc được các xe khác kéo, đẩy,...

+ Cố tình lấn, ép tông vào VĐV khác hoặc ẩu đả trên đường đua.

5.3. Khiếu nại: Theo Điều 13, Chương III, phần 1 Điều lệ Đại hội.

Điều 19. Môn Bóng bàn

1. Thời gian:

1.1. Đăng ký chính thức: Trước ngày 04/5/2026.

1.2. Họp chuyên môn: Vào lúc 09 giờ 00 phút, ngày 18/5/2026.

1.3. Thi đấu: Từ ngày 20/5/2026 - 22/5/2026.

2. **Địa điểm:** Tại Nhà thi đấu tỉnh, số 29 đường Yersin, phường Xuân Hương - Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

3. Tính chất, nội dung và thể thức thi đấu

3.1. Tính chất: Thi đấu cá nhân, đôi, đồng đội nam, nữ.

3.2. Nội dung: 14 nội dung 07 nội dung nhóm tuổi 1 và 07 nội dung nhóm tuổi 2.

- Nhóm tuổi 1: Từ 35 tuổi trở xuống (*sinh từ năm 1991 trở về sau*) gồm nội dung: Đơn nam, đơn nữ, đôi nam, đôi nữ, đôi nam nữ, đồng đội nam, đồng đội nữ.

- Nhóm tuổi 2: Từ 35 tuổi trở lên (*sinh từ năm 1990*) gồm 04 nội dung: Đơn nam, đơn nữ, đôi nam, đôi nữ, đôi nam nữ, đồng đội nam, đồng đội nữ.

3.3. Thể thức: Căn cứ vào số lượng các VĐV để chia bảng thi đấu vòng tròn hay loại trực tiếp cho phù hợp (*Các nội dung thi phải có ít nhất phải có 04 đội hoặc 04 VĐV của 04 đơn vị trở lên tham gia thì mới tổ chức thi đấu nội dung đó*).

- Nội dung đồng đội: Mỗi đội cử tối đa 05 VĐV thi đấu. Thi đấu 05 trận (*01 trận đôi và 04 trận đơn, mỗi VĐV thi đấu không quá 02 trận*) cụ thể thứ tự các trận đấu như sau:

- + Trận 1 (đơn): A gặp X.
- + Trận 2 (đơn): B gặp Y.
- + Trận 3 (đôi): C + (A hoặc B) gặp Z + (X hoặc Y).
- + Trận 4 (đơn): (B hoặc A) gặp Z.
- + Trận 5 (đơn): C gặp (X hoặc Y).

4. Cách tính điểm xếp hạng

- Các trận đơn, đôi thi đấu 5 ván thắng 3 ván; điểm kết thúc mỗi ván đấu 11.
- Nếu thi đấu vòng tròn thì cách tính điểm như sau: Thắng 02 điểm, thua 01 điểm, bỏ cuộc 0 điểm.
- Nếu có nhiều đội, đôi, VĐV bằng điểm nhau thì lần lượt xét đến các chỉ số phụ sau:

- + Tổng trận thắng đơn/tổng trận thua đơn (*áp dụng cho đồng đội*).
- + Tổng hiệp thắng/tổng hiệp thua.
- + Tổng quả thắng/tổng quả thua.
- + Trận đối đầu trực tiếp.
- + Bốc thăm.

Lưu ý: Cộng chỉ số phụ các trận đấu gặp nhau của các đôi, VĐV bằng điểm.

5. Các quy định khác

- Luật thi đấu: Áp dụng Luật Bóng bàn hiện hành.
- Trang phục thi đấu: VĐV phải tự trang bị, khác với màu trắng. Các VĐV khi thi đấu giải đôi, giải đồng đội phải mặc trang phục thi đấu thể thao cùng màu và in tên đơn vị.
- Bóng thi đấu: Double Fish 40⁺ 3 sao, màu trắng.

5.2. Đăng ký: Theo Điều lệ Đại hội.

Mỗi đơn vị được cử tối đa 01 đơn nam, 01 đơn nữ, 01 đôi nam, 01 đôi nữ và 01 đôi nam - nữ.

- Mỗi VĐV đăng ký không quá 02 nội dung.

6. Khen thưởng, kỷ luật, khiếu nại: Theo Chương III, phần I Điều lệ Đại hội.

Điều 20. Môn Cờ tướng

1. Thời gian:

- Thời gian đăng ký chính thức: Trước ngày 24/4/2026.
- Họp chuyên môn lúc: 09 giờ 00 phút, ngày 12/5/2026.
- Khai mạc giải: 08 giờ 00 phút, ngày 13/5/2026.
- Thi đấu: Từ ngày 13/5/2026 - 15/5/2026.

2. Địa điểm: Tại Nhà thi đấu tỉnh, số 29 đường Yersin, phường Xuân Hương - Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

3. Tính chất và nội dung thi đấu

3.1. Tính chất: Thi đấu cá nhân nam và đồng đội nam.

3.2. Nội dung thi đấu:

- Nhóm 1: Từ 55 tuổi trở lên (*tính theo năm sinh*) tranh giải cá nhân nam và đồng đội nam.

- Nhóm 2: Từ 54 tuổi trở xuống (*tính theo năm sinh*) tranh giải cá nhân nam và đồng đội nam.

4. Thể thức thi đấu

- Thi đấu theo hệ Thụy Sĩ có điều chỉnh trong 9 ván.

- Thời gian thi đấu cho mỗi bên 15 phút cộng 10 giây cho mỗi nước đi.

- Các quy định khác áp dụng theo Luật Cờ tướng hiện hành.

5. Cách tính điểm xếp hạng

5.1. Xếp hạng cá nhân

Lần lượt theo điểm, tổng điểm đối kháng giữa các đấu thủ cùng điểm, hệ số Buchholz, số ván thắng, số ván đi hậu, số ván thắng đi hậu, nếu vẫn bằng nhau sẽ bốc thăm để phân định thứ hạng. Kỳ thủ xếp thứ tư được tính đồng hạng ba.

5.2. Xếp hạng đồng đội

Theo tổng thứ hạng của 04 kỳ thủ xếp hạng cá nhân cao nhất của mỗi đơn vị. Nếu tổng thứ hạng bằng nhau thì xét tổng số điểm của 04 kỳ thủ này. Nếu vẫn bằng nhau thì đội có kỳ thủ xếp hạng cá nhân cao hơn được xếp trên. Đội xếp thứ tư được tính đồng hạng ba.

6. Các quy định khác

6.1. Luật thi đấu: Theo Luật Cờ tướng đang hiện hành.

6.2. Đăng ký: Theo Điều lệ Đại hội.

Mỗi đơn vị được đăng ký 05 kỳ thủ cho mỗi nhóm tuổi cụ thể như sau:

- Nhóm 1: Từ 55 tuổi trở lên (*tính theo năm sinh*).

- Nhóm 2: Từ 54 tuổi trở xuống (*tính theo năm sinh*).

- Các đơn vị đăng ký theo mẫu có xác nhận của đơn vị.

Hồ sơ đăng ký gửi về Trung tâm HLTĐTT tỉnh, số 01 đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường Lang Biang - Đà Lạt. Điện thoại: 0909.946.774, Email: quanchungtttdttlamdong@gmail.com trước ngày **24/4/2026**.

7. Khen thưởng, kỷ luật, khiếu nại: Theo Chương III, phần I Điều lệ Đại hội.

Điều 21. Môn Cờ vua

1. Thời gian:

- Thời gian đăng ký chính thức: Trước ngày 04/5/2026.
- Họp chuyên môn lúc: 09 giờ 00 phút, ngày 16/5/2026.
- Khai mạc giải lúc: 08 giờ 00 phút, ngày 17/5/2026.
- Thi đấu: Từ ngày 17/5/2026 - 19/5/2026.

2. Địa điểm: Tại Nhà thi đấu tỉnh, số 29 đường Yersin, phường Xuân Hương - Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

3. Tính chất và nội dung thi đấu

3.1. Tính chất: Thi đấu cá nhân nam, cá nhân nữ, đồng đội nam, đồng đội nữ.

3.2. Nội dung thi đấu

- Nhóm 1: Từ 31 tuổi trở lên (*tính theo năm sinh*) tranh giải cá nhân nam, cá nhân nữ, đồng đội nam, đồng đội nữ.
- Nhóm 2: Từ 30 tuổi trở xuống (*tính theo năm sinh*) tranh giải cá nhân nam, cá nhân nữ, đồng đội nam, đồng đội nữ.

4. Thể thức thi đấu

- Thi đấu theo hệ Thụy Sĩ có điều chỉnh trong 9 ván.
- Thời gian thi đấu cho mỗi bên 15 phút cộng 10 giây cho mỗi nước đi.
- Các quy định khác áp dụng theo Luật Cờ vua hiện hành.

5. Cách tính điểm xếp hạng

5.1. Xếp hạng cá nhân

Lần lượt theo điểm, tổng điểm đối kháng giữa các đấu thủ cùng điểm, hệ số Buchholz, số ván thắng, số ván đi hậu, số ván thắng đi hậu, nếu vẫn bằng nhau sẽ bốc thăm để phân định thứ hạng. Kỳ thủ xếp thứ tư được tính đồng hạng ba.

5.2. Xếp hạng đồng đội

Theo tổng thứ hạng của 02 kỳ thủ xếp hạng cá nhân cao nhất của mỗi đơn vị. Nếu tổng thứ hạng bằng nhau thì xét tổng số điểm của 02 kỳ thủ này. Nếu vẫn bằng nhau thì đội có kỳ thủ xếp hạng cá nhân cao hơn được xếp trên. Đội xếp thứ tư được tính đồng hạng ba.

6. Các quy định khác

- 6.1. Luật thi đấu: Theo Luật Cờ vua đang hiện hành.
- 6.2. Đăng ký: Theo Điều lệ Đại hội.

Mỗi đơn vị được đăng ký 05 kỳ thủ cho mỗi nhóm tuổi cụ thể như sau:

- Nhóm 1: Từ 31 tuổi trở lên (*tính theo năm sinh*).
- Nhóm 2: Từ 30 tuổi trở xuống (*tính theo năm sinh*).
- Các đơn vị đăng ký theo mẫu có xác nhận của đơn vị.

- Hồ sơ đăng ký dự giải gửi về Trung tâm HLTĐTT tỉnh, số 01 đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường Lang Biang - Đà Lạt. Điện thoại: 0909.946.774, Email: quanchungtttdttlamdong@gmail.com trước ngày 04/5/2026.

7. Khen thưởng, kỷ luật, khiếu nại: Theo Chương III, phần I Điều lệ Đại hội.

Điều 22. Môn Bóng chuyền hơi nữ

1. Thời gian:

1.1. Đăng ký chính thức: Trước ngày 05/6/2026.

1.2. Họp chuyên môn: Vào lúc 08 giờ 00 phút, ngày 23/6/2026.

1.3. Thi đấu: Từ ngày 23/6/2026 - 28/6/2026.

2. Địa điểm: Đặc khu Phú Quý.

3. Tính chất, nội dung, thể thức thi đấu

3.1. Tính chất: Thi đấu tập thể.

3.2. Nội dung: 01 nội dung nữ.

3.3. Thể thức: Căn cứ vào số lượng các đơn vị đăng ký tham dự, Ban Tổ chức môn thể thao sẽ thông báo thể thức thi đấu trong cuộc họp chuyên môn.

3.4. Cách tính điểm xếp hạng

3.4.1. Đội thắng nhiều trận sẽ xếp trên.

3.4.2. Nếu 2 hoặc nhiều đội có cùng số trận thắng như nhau thì các bước sau đây sẽ được xem xét để quyết định thứ hạng:

- Trận thắng với tỷ số 2-0, đội thắng được 3 điểm, đội thua 0 điểm.

- Trận thắng với tỷ số 2-1, đội thắng được 2 điểm, đội thua 1 điểm; bỏ cuộc 0 điểm.

- Nếu 2 hoặc nhiều đội có cùng số điểm, thì đội nào có tỷ số tổng hiệp thắng/hiệp thua lớn hơn sẽ xếp trên.

- Nếu tỷ số này bằng nhau thì đội nào có tỷ số tổng điểm thắng/điểm thua lớn hơn sẽ xếp trên.

- Nếu tỷ số này vẫn bằng nhau thì đội nào thắng trong trận đấu của 2 đội sẽ xếp trên.

4. Các quy định khác

4.1. Luật thi đấu: Áp dụng Luật thi đấu Bóng chuyền hơi đang hiện hành.

4.2. Đăng ký: Theo Điều lệ Đại hội.

- Mỗi đơn vị, địa phương đăng ký 01 đội tham dự. Thành phần, gồm: Trưởng đoàn, HLV, săn sóc viên và 10 VĐV.

- Các VĐV tham gia thi đấu, áo quần thi đấu đúng theo quy định của môn Bóng chuyền hơi: Áo thun, quần ngắn thể thao, số áo của VĐV được đánh số thứ

tự từ 1 đến 10, in ở trung tâm phía trước và phía sau cao 15 cm và 20 cm. Số quần được in ở bên ống quần phải với chiều cao 4 - 6 cm.

5. Khen thưởng, kỷ luật, khiếu nại

5.1. Khen thưởng: Theo Điều 11, Chương III, phần 1 Điều lệ Đại hội.

Ngoài ra, Ban Tổ chức tặng thêm 01 giải thưởng tập thể và 02 giải thưởng cá nhân, gồm:

- Giải khuyến khích (*dành cho đội thua trận tranh hạng 3*): Cờ, giấy chứng nhận, tiền thưởng.

- Giải VĐV chuyên hai xuất sắc: Cờ, giấy chứng nhận, tiền thưởng (*giải này sẽ do Ban Tổ chức môn thể thao và bộ phận chuyên môn bầu chọn*).

- Giải VĐV tấn công xuất sắc: Cờ, giấy chứng nhận tiền thưởng (*giải này sẽ do Ban Tổ chức môn thể thao và bộ phận chuyên môn bầu chọn*).

5.2. Kỷ luật: Theo Điều 12, Chương III, phần 1 Điều lệ Đại hội.

- Đội bóng có những biểu hiện tiêu cực, thi đấu không nhiệt tình, nhường điểm,... Ban Tổ chức sẽ xem xét và có hình thức kỷ luật phù hợp (*không công nhận tỷ số, kết quả, thành tích,...*).

- Đội bóng có mặt tại sân chậm hơn 10 phút so với giờ thi đấu (*theo lịch thi đấu*) sẽ bị xử thua 0 - 2 (00 - 21; 00 - 21).

- Đội bỏ cuộc bị xử thua trận 0 - 2 (00 - 21; 00 - 21).

- Đội bóng gian lận hồ sơ, nhân sự, không chấp hành quyết định của Trọng tài, tự ý dừng trận đấu (*quá 10 phút*), làm trận đấu không thể tiếp tục được thì coi như bỏ cuộc và bị loại khỏi giải.

- Trường hợp đội bóng bị xử loại ở vòng bảng, toàn bộ kết quả thi đấu (*nếu có*) của đội bóng khác với đội bóng này đều bị hủy bỏ, Ban Tổ chức sẽ xem xét để có hình thức xử lý kỷ luật.

- Trường hợp đội bóng bị truất quyền thi đấu ở vòng loại trực tiếp: Đội thắng trận là đội đang hoặc sẽ thi đấu với đội bị kỷ luật.

5.2. Khiếu nại: Theo Điều 13, Chương III, phần 1 Điều lệ Đại hội.

Điều 23. Môn Bơi

1. Thời gian:

1.1. Đăng ký chính thức: Trước ngày 02/6/2026.

1.2. Hợp chuyên môn: Vào lúc 09 giờ 00, ngày 12/6/2026.

1.3. Thi đấu: Từ ngày 16/6/2026 - 20/6/2026.

2. **Địa điểm:** Bể bơi 25m (*có mái che*) tại Trung tâm HLTĐTT tỉnh - Cơ sở 1, số 135, đường Hải Thượng Lãn Ông, phường Phan Thiết, tỉnh Lâm Đồng.

3. Tính chất, nội dung và thể thức thi đấu

3.1. Tính chất: Thi đấu cá nhân, đồng đội tiếp sức nam, nữ, nam - nữ phối hợp.

3.2. Nội dung: 34 nội dung áp dụng cho cả nam và nữ ở 02 nhóm tuổi.

3.2.1. Nhóm 1: VĐV từ 11 - 15 tuổi (*sinh năm 2011 - 2015*).

3.2.2. Nhóm 2: VĐV từ 16 tuổi trở lên (*sinh năm 2010 trở về trước*).

TT	Nội dung	Cự ly nam	Cự ly nữ
1	Tự do	50m, 100m	50m, 100m
2	Bướm	50m	50m
3	Ngựa	50m	50m
4	Ếch	50m	50m
5	Hỗn hợp cá nhân	100m	100m
6	Tiếp sức tự do	4x50m	4x50m
7	Tiếp sức hỗn hợp	4x50m	4x50m
8	Tiếp sức phối hợp nam - nữ	4x50m tự do; 4x50m hỗn hợp	

3.3. Thể thức:

3.3.1. Mỗi nội dung chia đợt thi vòng loại, chọn 06 VĐV hoặc 06 đội tiếp sức có thành tích tốt nhất vào đợt chung kết.

3.3.2. Nếu có từ 03 VĐV đến 06 VĐV hoặc 03 đội đến 06 đội đăng ký thi đấu ở mỗi nội dung sẽ tiến hành tổ chức thi đấu đợt chung kết trực tiếp.

3.3.3. Các đợt vòng loại, chung kết tính thành tích (*thời gian*) trực tiếp để xác định kết quả.

3.4. Cách tính điểm xếp hạng: Căn cứ vào thành tích bằng thời gian đạt được ở mỗi nội dung để xác định thứ hạng.

4. Các quy định khác

4.1. Luật thi đấu: Áp dụng Luật thi đấu môn Bơi hiện hành.

- Trang phục: VĐV mặc trang phục áo, quần bơi theo giới tính đúng quy định. Nội dung đồng đội mặc đồng phục.

- Hỗn hợp cá nhân: Mỗi VĐV nam (*hoặc nữ*) thi đấu theo thứ tự các kiểu bơi: Bướm - Ngựa - Ếch - Trườn sấp.

- Tiếp sức tự do: Gồm 04 VĐV nam (*hoặc nữ*) thi đấu với bất kỳ kiểu bơi nào.

- Tiếp sức hỗn hợp: Gồm 04 VĐV nam (*hoặc nữ*) thi đấu theo thứ tự xuất phát các kiểu bơi: Ngựa - Ếch - Bướm - Trườn sấp.

- Tiếp sức phối hợp nam - nữ: Mỗi đơn vị gồm 02 VĐV nam và 02 VĐV nữ không quy định thứ tự xuất phát và đối với thứ tự kiểu bơi tiếp sức hỗn hợp theo thứ tự các kiểu bơi: Ngựa - Ếch - Bướm - Trườn sấp.

4.2. Đăng ký: Theo Điều lệ Đại hội.

- Mỗi đơn vị chỉ được đăng ký tối đa 02 VĐV và 01 đội tiếp sức tham gia 01 nội dung thi đấu ở mỗi nhóm tuổi. Các VĐV phải đăng ký và thi đấu theo đúng nhóm tuổi của mình.

- Mỗi VĐV được đăng ký tham gia tối đa 02 nội dung cá nhân và 01 nội dung tiếp sức. Riêng VĐV môn Bơi thuộc Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể thao tỉnh chỉ được đăng ký thi đấu 01 (một) nội dung cá nhân.

- Những nội dung không đăng ký đủ 04 VĐV của 04 đơn vị (*đối với nội dung thi đấu cá nhân*) hoặc không đủ 04 đội của 04 đơn vị (*đối với nội dung thi đấu tiếp sức đồng đội*) sẽ không tổ chức thi đấu.

5. Khen thưởng, kỷ luật, khiếu nại: Theo Chương III, phần 1 Điều lệ Đại hội.

Ngoài ra, Ban Tổ chức công nhận VĐV thiết lập kỷ lục mới Đại hội ở môn Bơi đạt thành tích thời gian tốt nhất ở mỗi nội dung bao gồm 02 nhóm tuổi chung (*trừ nội dung tiếp sức phối hợp nam - nữ*).

Điều 24. Môn Cầu lông

1. Thời gian

1.1. Đăng ký chính thức: Trước ngày 13/7/2026.

1.2. Họp chuyên môn: Vào lúc 07 giờ 30 phút, ngày 28/7/2026.

1.3. Thi đấu: Từ ngày 29/7/2026 - 02/8/2026.

2. Địa điểm: Trung tâm HLTĐTT tỉnh, số 29 đường Yersin, phường Xuân Hương - Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

3. Tính chất, nội dung và thể thức thi đấu

3.1. Tính chất: Thi đấu cá nhân, đôi, đồng đội.

3.2. Nội dung: 02 nhóm tuổi.

- Nhóm 1 từ 35 tuổi trở xuống (*năm sinh 1991 trở về sau*): Thi đấu đơn nam, đơn nữ, đôi nam, đôi nữ, đôi nam - nữ, đồng đội nam, đồng đội nữ.

- Nhóm 2 từ 36 tuổi trở lên (*năm sinh từ 1990 trở về trước*): Thi đấu đơn nam, đơn nữ, đôi nam, đôi nữ, đôi nam - nữ, đồng đội nam, đồng đội nữ.

3.3. Thể thức thi đấu

- Ban Tổ chức sẽ căn cứ vào số lượng đăng ký để sắp xếp thể thức thi đấu cho phù hợp (*Các nội dung thi phải có ít nhất 04 đội hoặc 04 VĐV của 04 đơn vị trở lên tham gia thì mới tổ chức thi đấu*).

- Nội dung đồng đội mỗi đơn vị được đăng ký 05 VĐV. Thi đấu 05 trận theo thứ tự 03 trận đơn, 02 trận đôi (*mỗi VĐV chỉ được đăng ký 01 trận đơn và 01 trận đôi*).

4. Cách tính điểm xếp hạng

- Các trận đấu đều diễn ra trong 3 ván thắng 2, mỗi ván 21 điểm.

- Các trận đấu trong bảng sẽ thi đấu theo thể thức vòng tròn 1 lượt tính điểm (*1 trận thắng được 2 điểm*):

+ Nếu VĐV hoặc đôi bỏ cuộc 1 trận trong bảng (*bất kỳ lý do gì*) sẽ bị hủy tất cả kết quả các trận thi đấu của VĐV hoặc đôi đó trong bảng.

+ Nếu 2 VĐV hoặc đôi trong bảng có cùng số điểm sẽ tính đến kết quả trận thắng đôi kháng để xác định vị trí trong bảng.

+ Nếu 3 VĐV hoặc đôi trong bảng có cùng số điểm, để xác định các vị trí trong bảng sẽ lần lượt căn cứ vào các chỉ số phụ:

a. Hiệu số giữa tổng số hiệp thắng - Tổng số hiệp thua trong bảng.

b. Hiệu số giữa tổng số điểm thắng - Tổng số điểm thua trong bảng.

c. Nếu còn lại 02 VĐV xếp trên có chỉ số phụ bằng nhau, sẽ căn cứ vào kết quả trận thắng đôi kháng.

5. Đăng ký thi đấu: Theo Điều lệ Đại hội

- Mỗi đơn vị được đăng ký 01 đơn nam, 01 đơn nữ, 01 đôi nam, 01 đôi nữ, 01 đôi nam - nữ, 01 đồng đội nam, 01 đồng đội nữ.

- Mỗi VĐV được phép đăng ký 02 nội dung kể cả nội dung đồng đội.

- Mỗi VĐV chỉ đăng ký thi đấu trong 01 nhóm tuổi. VĐV trong nhóm 2 được đăng ký thi đấu ở nhóm 1, VĐV trong nhóm 1 không được đăng ký thi đấu ở nhóm 2.

6. Các quy định khác

- Luật thi đấu: Áp dụng theo Luật Cầu Lông hiện hành.

- Cầu thi đấu: Quả cầu lông VIBA.

- Trang phục thi đấu: Mặc trang phục thể thao, trong thi đấu đôi và đồng đội phải mặc trang phục đồng màu, đồng kiểu.

7. **Khen thưởng, kỷ luật, khiếu nại:** Theo Chương III, phần 1 Điều lệ Đại hội.

Điều 25. Môn Bóng đá nam 11 người

1. Thời gian:

1.1. Đăng ký chính thức: Trước ngày 19/6/2026.

1.2. Họp chuyên môn, thi đấu, địa điểm thi đấu:

1.2.1. Vòng loại:

- Bảng A tại xã Đức Trọng (*Cụm 1, Cụm 2, Cụm 3, Cụm 9, Cụm 10*): Vào lúc 14 giờ 00 phút, ngày 30/6/2026 tại Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao xã Đức Trọng, đường Lê Hồng Phong, xã Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng.

- Bảng B tại xã Di Linh (*từ Cụm 4 đến Cụm 8*): Vào lúc 14 giờ 00 ngày 07/7/2026 tại Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao xã Di Linh, số 34 đường Đào Duy Từ, xã Di Linh, tỉnh Lâm Đồng.

- Bảng C & D tại phường Phan Thiết (*từ cụm 11 đến cụm 20*) từ ngày 07/7/2026 tại Sân vận động Phan Thiết, số 135 đường Hải Thượng Lãn Ông, phường Phan Thiết, tỉnh Lâm Đồng.

- Thời gian thi đấu:

- Bảng A: Từ ngày 01/7/2026 - 05/7/2026.

- Bảng B: Từ ngày 08/7/2026 - 12/7/2026.

- Bảng C & D: Từ ngày 08/7/2026 - 12/7/2026.

1.2.2. Vòng Chung kết

- Họp chuyên môn: 14 giờ 00 phút, ngày 16/7/2026 tại Sân vận động Đà Lạt (*số 01 đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường Lang Biang - Đà Lạt*).

- Thi đấu: Từ ngày 17/7/2026 - 19/7/2026.

- Địa điểm thi đấu: Sân vận động Đà Lạt (*số 01 đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường Lang Biang - Đà Lạt*).

2. Tính chất, nội dung, thể thức thi đấu:

2.1. Tính chất: Thi đấu tập thể

2.2. Nội dung: 01 nội dung nam

2.3. Thể thức

- Vòng loại: Chia bảng thi đấu vòng tròn 01 lượt tính điểm xếp hạng, chọn 04 đội đứng thứ nhất mỗi bảng vào vòng chung kết.

- Vòng chung kết: Thi đấu loại trực tiếp các trận bán kết và tranh vô địch (Hai đội thua ở Bán kết sẽ được xếp đồng hạng ba).

2.4. Cách tính điểm, xếp hạng: Áp dụng thi đấu vòng bảng.

2.4.1. Cách tính điểm:

- Đội thắng: 03 điểm.

- Đội hòa: 01 điểm.

- Đội thua: 00 điểm.

2.4.2. Xếp hạng: Tính tổng số điểm của các đội đạt được để xếp hạng, đội có số điểm cao xếp trên.

* Nếu có từ hai đội trở lên bằng điểm nhau, thứ hạng các đội bóng sẽ được xác định như sau: Trước hết sẽ tính kết quả của các trận đấu giữa các đội đó với nhau theo thứ tự:

- Tổng số điểm.
- Hiệu số của tổng số bàn thắng trừ tổng số bàn thua.
- Tổng số bàn thắng.

Đội nào có chỉ số cao hơn sẽ xếp trên.

* Trường hợp các chỉ số trên bằng nhau, Ban Tổ chức sẽ tiếp tục xét các chỉ số của tất cả các trận đấu trong bảng theo thứ tự:

- Hiệu số của tổng số bàn thắng trừ tổng số bàn thua.
- Tổng số bàn thắng.

Đội nào có chỉ số cao hơn sẽ xếp trên.

* Nếu các chỉ số trên vẫn bằng nhau, Ban Tổ chức sẽ tiếp tục xét điểm tính trên tổng số thẻ vàng, thẻ đỏ các đội bóng đó nhận được theo cách tính như sau:

- 01 thẻ vàng tính 01 điểm.
- 01 thẻ đỏ (*do nhận thẻ vàng thứ hai trong cùng một trận*) tính 02 điểm.
- 01 thẻ đỏ trực tiếp tính 03 điểm.
- 01 thẻ vàng và 01 thẻ đỏ trực tiếp trong cùng một trận tính 04 điểm.

Đội nào nhận được ít điểm hơn sẽ xếp trên.

* Nếu vẫn tiếp tục bằng nhau, Ban Tổ chức sẽ bốc thăm để xác định thứ hạng của các đội trong bảng (*trong trường hợp chỉ có hai đội có các chỉ số trên bằng nhau và còn thi đấu trên sân thì sẽ tiếp tục thi đá luân lưu 11m để xác định đội xếp trên*).

* Các trận vòng chung kết (*bán kết và chung kết*): Nếu hòa sau 02 hiệp chính sẽ thi đá luân lưu 11m để xác định đội thắng (*không thi đấu hiệp phụ*).

3. Các quy định khác

3.1. Luật thi đấu:

- Áp dụng Luật thi đấu bóng đá của IFAB (Hội đồng Liên đoàn Bóng đá Quốc tế) hiện hành; áp dụng quy chế bóng đá ngoài chuyên nghiệp, quy định về kỷ luật của Liên đoàn bóng đá Việt Nam và những văn bản do Liên đoàn bóng đá Việt Nam ban hành.

- Để đảm bảo sức khỏe cho các VĐV và chất lượng chuyên môn của giải đấu, Ban Tổ chức sẽ áp dụng quy định “nghỉ giữa hiệp đấu” (hay còn gọi là “cooling break”) cho các trận đấu bắt đầu vào các khung giờ 13 giờ 30 phút, 13 giờ 45 phút và 15 giờ 00 phút với quy định cụ thể như sau:

- Căn cứ tình hình thời tiết thực tế khi diễn ra trận đấu, trọng tài sẽ là người quyết định có thực hiện “cooling break” hay không.

- Thời điểm thực hiện “cooling break” tại mỗi trận đấu: Vào khoảng thời điểm phút thứ 25 và phút thứ 65 của trận đấu.

- Tại các thời điểm như đã quy định ở trên, khi bóng ngoài cuộc, trọng tài sẽ cho tạm dừng trận đấu trong khoảng thời gian tối đa 03 phút để VĐV hai đội tạm nghỉ, bổ sung nước.

- VĐV thi đấu và các thành viên liên quan phải tuân thủ quyết định, ký hiệu của trọng tài trong việc thực hiện “cooling break”, đặc biệt thời điểm tạm dừng và thời điểm bắt đầu lại trận đấu.

- Trong trận đấu, mỗi đội bóng được quyền đăng ký tối đa 20 VĐV (11 VĐV chính thức và 09 VĐV dự bị) trong tổng số tối đa 25 VĐV đăng ký sơ bộ ban đầu và được thay tối đa 05 VĐV trong tối đa 03 lần thay người (không tính số lần thay người giữa hiệp) trong danh sách đăng ký trận đấu (VĐV đã thay ra không được phép trở lại sân thi đấu).

- Các đội bóng phải mặc trang phục chính của mình, nếu có sự trùng màu áo, đội có mã số ưu tiên (đứng trước theo lịch thi đấu) được ưu tiên mặc trang phục chính của mình.

- Thời gian trận đấu gồm 02 hiệp, mỗi hiệp 40 phút, thời gian nghỉ giữa 02 hiệp không quá 15 phút.

- Bóng thi đấu: Bóng số 5 nhãn hiệu Động Lực đạt tiêu chuẩn FIFA Quality Pro do Ban Tổ chức chuẩn bị.

- Trọng tài: Do Ban Tổ chức điều động, tập huấn và phân công nhiệm vụ.

- Các đơn vị, đội bóng tự mua bảo hiểm cho các VĐV và chịu hoàn toàn trách nhiệm các vấn đề về sức khỏe (tử vong, khuyết tật, thương tích cá nhân, mất chức năng hay bất cứ tổn thương nào khác,...) của VĐV trong suốt quá trình tham dự giải, Ban Tổ chức giải chỉ chịu trách nhiệm về y tế (y, bác sỹ sơ cấp cứu ban đầu, xe cứu thương) tại sân thi đấu.

- Các đơn vị, đội bóng khi có nhu cầu tăng cường các VĐV bóng đá của Trung tâm HLTĐTT tỉnh quản lý thì chỉ được tăng cường tối đa 03 VĐV, đồng thời phải mua bảo hiểm thân thể cho các VĐV này và chịu trách nhiệm chi trả toàn bộ các chi phí chữa trị chấn thương (nếu xảy ra trong quá trình thi đấu).

Lưu ý: Cán bộ truyền thông của mỗi đội bóng phải thành thạo kỹ năng tin học cơ bản và có kiến thức đầy đủ về bóng đá để phối hợp với cá nhân phụ trách công tác truyền thông của Ban Tổ chức khi cần thiết.

4. Khen thưởng: Theo Điều 11, Chương III, phần 1 Điều lệ Đại hội.

Ngoài ra, Ban Tổ chức tặng thêm 01 giải phong cách và 03 giải thưởng cá nhân gồm:

- Giải Phong cách: Cờ, giấy khen và tiền thưởng (giải này sẽ do Ban Tổ chức và bộ phận chuyên môn bầu chọn).

- Giải Vua phá lưới: Cờ, giấy khen và tiền thưởng (*Trường hợp có từ hai cầu thủ trở lên có cùng số lượng bàn thắng nhiều nhất, Ban Tổ chức môn thể thao sẽ trao giải cho VĐV của đội có thành tích cao hơn; trường hợp các VĐV cùng một đội có thành tích tốt hơn và có cùng số lượng bàn thắng nhiều nhất thì BTC sẽ trao giải cho tất cả các VĐV đó*).

- Giải Thủ môn xuất sắc: Cờ, giấy khen và tiền thưởng (*giải này sẽ do Ban Tổ chức và bộ phận chuyên môn bầu chọn*).

- Giải Cầu thủ xuất sắc: Cờ, giấy khen và tiền thưởng (*giải này sẽ do Ban Tổ chức và bộ phận chuyên môn bầu chọn*).

- Tổ Trọng tài hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (*nếu có nhà tài trợ*): Bảng danh vị và tiền thưởng.

5. Kỷ luật: Theo Điều 12, Chương III, phần 1 Điều lệ Đại hội.

- Đối với VĐV

+ VĐV nhận đủ 02 thẻ vàng (*ở một hay nhiều trận*) sẽ phải nghỉ thi đấu ở trận kế tiếp.

+ VĐV nhận thẻ đỏ trực tiếp sẽ phải nghỉ 02 trận kế tiếp. Trường hợp vi phạm nghiêm trọng (*hành vi bạo lực, đánh nhau,...*), Ban Tổ chức sẽ xem xét mức độ để xử lý cho phù hợp và có văn bản gửi về nơi cư trú hoặc đơn vị chủ quản.

- Quy định phạt thẻ:

+ Thẻ vàng: 100.000 đồng.

+ Thẻ vàng thứ hai: 200.000 đồng.

+ Thẻ đỏ trực tiếp: 300.000 đồng.

- Đối với quan chức, lãnh đội, HLV: Nếu quan chức, lãnh đội, HLV của đội bóng có những biểu hiện tiêu cực, hành động bạo lực, phi thể thao, lời nói, hành vi khiếm nhã đối với Ban Tổ chức, giám sát, trọng tài, đội bóng đối phương,... sẽ bị truất quyền chỉ đạo từ một trận cho trước giải, ngoài ra Ban Tổ chức sẽ có hình thức kỷ luật khác cho phù hợp và có văn bản gửi về nơi cư trú hoặc đơn vị chủ quản.

- Đối với đội bóng:

+ Các đội bóng tham gia thi đấu đóng tiền ký quỹ 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*), kết thúc giải trừ số thẻ phạt Ban Tổ chức sẽ hoàn lại số tiền còn lại cho các đội.

+ Đội bóng có mặt tại sân chậm hơn 15 phút so với giờ thi đấu (*mà không thông báo cho Ban Tổ chức biết*) thì xem như bỏ cuộc.

+ Đội bóng có những biểu hiện tiêu cực, thi đấu không nhiệt tình, nhường điểm,... Ban Tổ chức môn thể thao sẽ xem xét và có hình thức kỷ luật phù hợp (*không công nhận kết quả, tỷ số, trừ điểm, xử thua 0 - 3,...*).

+ Đội bóng không chấp hành quyết định của trọng tài, tự ý dừng trận đấu quá 15 phút, làm trận đấu không thể tiếp tục được thì coi như bỏ cuộc, bị xử thua 0 - 3. Nếu tỷ số cao hơn thì giữ nguyên.

+ Trường hợp đội bóng bỏ cuộc ở vòng bảng, toàn bộ kết quả thi đấu (nếu có) của đội bóng khác với đội bóng này đều bị hủy bỏ.

+ Trường hợp đội bóng bỏ cuộc ở vòng loại trực tiếp: Đội thắng trận là đội đang hoặc sẽ thi đấu với đội bỏ cuộc.

6. Khiếu nại: Theo Điều 11, Chương III, phần 1 Điều lệ Đại hội.

- Không được khiếu nại đối với các quyết định của Trọng tài trong trận đấu về: Việt vị hay không việt vị, bàn thắng hay không bàn thắng, phạt đền hay không phạt đền,...

- Các khiếu nại về chuyên môn, trọng tài chỉ có tính tham khảo để xem xét xử lý kỷ luật về chuyên môn, trọng tài, tỷ số trận đấu không thay đổi.

Điều 26. Môn Bóng chuyền nam, nữ

1. Thời gian:

1.1. Đăng ký chính thức: Trước ngày 25/6/2026.

1.2. Hội chuyên môn: Vào lúc 09 giờ 00 phút, ngày 10/7/2026.

1.3. Thi đấu: Từ ngày 11/7/2026 - 15/7/2026.

2. Địa điểm: Phường Nam Gia Nghĩa.

3. Tính chất, nội dung và thể thức thi đấu

3.1. Tính chất: Thi đấu tập thể.

3.2. Nội dung: Nam, Nữ.

3.3. Thể thức: Căn cứ vào số lượng các đơn vị đăng ký tham dự, Ban Tổ chức môn thể thao sẽ thông báo thể thức thi đấu trong cuộc họp chuyên môn.

- Các trận từ vòng loại đến vòng bán kết thi đấu 3 hiệp thắng 2.

- Trận chung kết thi đấu 5 hiệp thắng 3.

3.4. Cách tính điểm và xếp hạng

- Đội thắng nhiều trận sẽ xếp trên.

- Nếu 2 hoặc nhiều đội có cùng số trận thắng như nhau thì các bước sau đây sẽ được xem xét để quyết định thứ hạng:

+ Trận thắng với tỷ số 2-0, đội thắng được 3 điểm, đội thua 0 điểm.

+ Trận thắng với tỷ số 2-1, đội thắng được 2 điểm, đội thua 1 điểm; bỏ cuộc 0 điểm.

+ Nếu 2 hoặc nhiều đội có cùng số điểm, thì đội nào có tỷ số tổng hiệp thắng/hiệp thua lớn hơn sẽ xếp trên.

+ Nếu tỷ số này bằng nhau thì đội nào có tỷ số tổng điểm/điểm thua lớn hơn sẽ xếp trên.

+ Nếu tỷ số này vẫn bằng nhau thì đội nào thắng trong trận đấu của 2 đội sẽ xếp trên.

4. Các quy định khác

4.1. Luật thi đấu: Áp dụng Luật thi đấu Bóng chuyên hiện hành.

- Bóng thi đấu: Bóng da Thăng Long VB 7400.

- Trang phục: Theo quy định của môn Bóng chuyên gồm áo thun, quần ngắn thể thao; số áo của VĐV được đánh số thứ tự từ 1 đến 12 in ở trung tâm phía trước và phía sau cao 15 cm và 20 cm. Số quần được in ở bên ống quần phải với chiều cao 4 - 6 cm.

4.2. Đăng ký: Theo Điều lệ Đại hội. Mỗi đơn vị, địa phương đăng ký 01 đội nam và 01 đội nữ tham dự. Thành phần gồm:

- 01 Trưởng đoàn, 01 phó đoàn.

- Đội nam: 01 HLV trưởng, 01 HLV phó, 01 săn sóc viên và 12 VĐV, trong đó 01 VĐV là libero.

- Đội nữ: 01 HLV trưởng, 01 HLV phó, 01 săn sóc viên và 12 VĐV, trong đó 01 VĐV là libero.

5. Khen thưởng, kỷ luật, khiếu nại: Theo Chương III, phần I Điều lệ Đại hội

5.1. Khen thưởng: Theo Điều 11, Chương III, phần 1 Điều lệ Đại hội

Ngoài ra, Ban Tổ chức tặng thêm 01 giải thưởng tập thể và 03 giải thưởng cá nhân xuất sắc, gồm:

- Giải khuyến khích (*dành cho đội thua trận tranh hạng 3*): Cờ, giấy chứng nhận, tiền thưởng.

- Giải VĐV chuyên hai xuất sắc: Cờ, giấy chứng nhận, tiền thưởng (*giải này sẽ do Ban Tổ chức và bộ phận chuyên môn bầu chọn*).

- Giải VĐV tấn công xuất sắc: Cờ, giấy chứng nhận, tiền thưởng (*giải này sẽ do Ban Tổ chức và bộ phận chuyên môn bầu chọn*).

- Giải VĐV Libero xuất sắc dành cho các VĐV thi đấu ở vị trí Libero từ đầu giải cho đến kết thúc: Cờ, giấy chứng nhận, tiền thưởng (*giải này sẽ do Ban Tổ chức và bộ phận chuyên môn bầu chọn*).

5.2. Kỷ luật: Theo Điều 12, Chương III, phần 1 Điều lệ Đại hội và các quy định khác:

- Đội bóng có những biểu hiện tiêu cực, thi đấu không nhiệt tình, nhường điểm,... Ban Tổ chức sẽ xem xét và có hình thức kỷ luật phù hợp (*không công nhận tỷ số, kết quả, thành tích,...*).

- Đội bóng có mặt tại sân chậm hơn 10 phút so với giờ thi đấu (*theo lịch thi đấu*) sẽ bị xử thua 0 - 2 (00 - 25; 00 - 25).

- Đội bỏ cuộc bị xử thua trận 0 - 2 (00 - 25; 00 - 25).

- Đội bóng gian lận hồ sơ, nhân sự, không chấp hành quyết định của Trọng tài, tự ý dừng trận đấu (*quá 10 phút*), làm trận đấu không thể tiếp tục được thì coi như bỏ cuộc và bị loại khỏi giải.

- Trường hợp đội bóng bị xử loại ở vòng bảng, toàn bộ kết quả thi đấu (*nếu có*) của đội bóng khác với đội bóng này đều bị hủy bỏ, Ban Tổ chức sẽ xem xét để có hình thức xử lý kỷ luật.

- Trường hợp đội bóng bị truất quyền thi đấu ở vòng loại trực tiếp: Đội thắng trận là đội đang hoặc sẽ thi đấu với đội bị kỷ luật.

Điều 27. Môn Karate

1. Thời gian:

- Thời gian đăng ký chính thức: Trước ngày 22/7/2026.

- Họp chuyên môn lúc: 08 giờ 00 phút, ngày 07/8/2026.

- Khai mạc giải lúc: 14 giờ 00 phút, ngày 08/8/2026.

- Thi đấu: Từ ngày 08/8/2026 - 11/8/2026.

2. Địa điểm: Phường Nam Gia Nghĩa.

3. Tính chất và nội dung thi đấu

3.1. Tính chất

- Thi đấu Kata cá nhân nam, nữ, đồng đội nam, đồng đội nữ.

- Thi đấu Kumite cá nhân nam, nữ, đồng đội nam, đồng đội nữ.

3.2. Nội dung thi đấu: 26 nội dung (*4 quyền, 22 đối kháng*).

3.3. Kata:

- Kata cá nhân nam, nữ (*01 VĐV/đội*).

- Kata đồng đội nam, đồng đội nữ (*03 VĐV chính thức + 01 VĐV/1 đội*).

3.4. Kumite cá nhân nam, nữ (*01 VĐV/1 đội*)

- Nam: Đến 50kg, 54kg, 58kg, 62kg, 66kg, 70kg, 74kg, 78kg, 82kg, trên 82kg.

- Nữ: Đến 44kg, 47kg, 50kg, 53kg, 56kg, 59kg, 62kg, 65kg, 68kg, trên 68kg.

3.5 Kumite đồng đội nam, đồng đội nữ

- Đồng đội nam (05 VĐV chính thức, 02 dự bị).

- Đồng đội nữ (03 VĐV chính thức, 01 dự bị).

4. Các quy định khác

4.1 Luật thi đấu: Thi đấu theo Luật Karate của Liên đoàn Karate thế giới (WKF) do Cục Thể dục thể thao Việt Nam ban hành năm 2024 và các văn bản sửa đổi, bổ sung Luật mới.

4.2. Trang phục thi đấu

- Võ phục; bịt răng; bảo vệ hạ bộ; bảo vệ cơ thể; bảo vệ ngực nữ; găng thi đấu, bảo vệ ống chân và bàn chân, đai thi đấu: 2 màu xanh, đỏ.

- Võ phục và các trang thiết bị thi đấu của VĐV theo quy định của môn Karate.

4.3. Đăng ký

Theo Điều lệ Đại hội. Ngoài ra các đoàn cần phải bổ sung các giấy tờ như sau:

- Các VĐV tham dự phải có giấy chứng nhận trình độ chuyên môn từ đai vàng trở lên hoặc các hồ sơ, văn bản công nhận lên đai do Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, hội, liên đoàn, hệ phái, bộ môn cấp tỉnh cấp.

- VĐV tham dự thi đấu phải từ 16 tuổi trở lên (sinh năm 2010 trở về trước).

- Hồ sơ đăng ký gửi về Trung tâm HLTĐTT tỉnh, số 01, đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường Lang Biang - Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng. Điện thoại: 0948.421.103 (ông Nguyễn Tâm Phúc - Viên chức Trung tâm HLTĐTT tỉnh). Email: quanchungtttdttdlamdong@gmail.com.

5. Khen thưởng, kỷ luật, khiếu nại: Theo Chương III, phần I Điều lệ Đại hội.

MẪU ĐĂNG KÝ THI ĐẤU (VĐV NAM)

GIẢI KARATE ĐẠI HỘI TDTT TỈNH LÂM ĐỒNG LẦN THỨ I NĂM 2026

Đơn vị:.....

Trưởng đoàn:.....

Huấn luyện viên:.....

Tổng số VĐV tham dự:.....

TT	Nội dung thi đấu	Họ và Tên	Năm sinh	Mã số thẻ
1	Kata cá nhân nam			
2	Kata đồng đội nam			
3	Kumite cá nhân nam hạng 50kg			
4	Kumite cá nhân nam hạng 54kg			
5	Kumite cá nhân nam hạng 58kg			

6	Kumite cá nhân nam hạng 62kg			
7	Kumite cá nhân nam hạng 66kg			
8	Kumite cá nhân nam hạng 70kg			
9	Kumite cá nhân nam hạng 74kg			
10	Kumite cá nhân nam hạng 78kg			
11	Kumite cá nhân nam hạng 82kg			
12	Kumite cá nhân nam hạng trên 82kg			
13	Kumite đồng đội nam			

Xác nhận của thủ trưởng đơn vị
(Ký tên và đóng dấu)

Điều 28. Môn Taekwondo

1. Thời gian:

- Đăng ký chính thức: Trước ngày 25/7/2026.
- Họp chuyên môn: Vào lúc 08 giờ 30 phút, ngày 08/8/2026.
- Cân Vận động viên: Vào lúc 14 giờ 00 phút, ngày 08/8/2026.
- + Cân thử: Vào lúc 14 giờ 00 phút, ngày 08/8/2026.
- + Cân chính thức: Vào lúc 15 giờ 00 phút, ngày 08/8/2026.
- Khai mạc: Vào lúc 19 giờ 00 phút, ngày 10/8/2026.
- Thi đấu: Từ ngày 10/8/2026 - 16/8/2026.

2. Địa điểm thi đấu: Xã Tánh Linh.

3. Quy định về đăng ký

Theo Điều lệ Đại hội. Ngoài ra các đoàn cần phải bổ sung các giấy tờ như sau:

- Bảo hiểm thân thể của các VĐV tham gia thi đấu đối kháng.
- Đối với VĐV có độ tuổi từ 15 tuổi trở lên, photo văn bằng hoặc chứng chỉ, chứng nhận trình độ chuyên môn đai đen từ Nhất đẳng trở lên do Liên đoàn Taekwondo Việt Nam cấp.
- Hồ sơ đăng ký gửi về Trung tâm HLTĐTT tỉnh, số 01 đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường Lang Biang - Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng. Điện thoại: 0398.465.972 (ông Hoàng Anh Tuấn - Viên chức Phòng TĐTT Quân chúng). Email: quanchungtttdttlamdong@gmail.com.

4. Tính chất và nội dung thi đấu: 31 nội dung (21 đối kháng, 10 thi quyền).

4.1. Phần thi đối kháng (độ tuổi từ 15 tuổi trở lên, 1 đẳng)

- Thể thức thi đấu loại trực tiếp một lần thua.

- + Tranh giải cá nhân nam, nữ.
- + Tranh giải đồng đội nam (04 VĐV), nữ (04 VĐV) và đồng đội (02 nam + 02 nữ).

- Mỗi trận thi đấu cá nhân: 3 hiệp, mỗi hiệp 1 phút 30 giây, thời gian nghỉ giữa các hiệp là 60 giây.

- Mỗi trận thi đấu đồng đội: 3 hiệp: Hiệp 1 x 4 phút (1 phút/trận), Hiệp 2 và hiệp 3 x 4 phút/hiệp nghỉ giữa hiệp 60 giây (mỗi hiệp được đổi 12 lần VĐV).
Đối với đồng đội (02 VĐV nam + 02 nữ) nam đấu với nam, nữ đấu với nữ.

- + Cá nhân nam 08 hạng cân, cá nhân nữ 08 hạng cân:

Nam		Nữ	
1	Không quá 48 kg	1	Không quá 44 kg
2	Không quá 50 kg	2	Không quá 46 kg
3	Không quá 54 kg	3	Không quá 49 kg
4	Không quá 58 kg	4	Không quá 53 kg
5	Không quá 63 kg	5	Không quá 53 kg
6	Không quá 68 kg	6	Không quá 62 kg
7	Không quá 73 kg	7	Không quá 67 kg
8	Trên 73 kg	8	Trên 67 kg

- + Thi đấu đối kháng đồng đội 03 nội dung: Từ 15 tuổi trở lên.

Đồng đội nữ (04 VĐV)	Đồng đội nam (04 VĐV)	Đồng đội (02 VĐV nam + 02 VĐV nữ)
Không quá 260kg/4 VĐV	Không quá 300 kg/4 VĐV	Không quá 135 kg/2 nữ Không quá 160 kg/2 nam

- Đối với nội dung cá nhân mỗi đơn vị cử 01 VĐV thi đấu nội dung cá nhân nam, 01 VĐV thi đấu cá nhân nữ.

- Đối với nội dung thi đấu đồng đội mỗi đơn vị được cử VĐV tham gia tất cả 03 nội dung thi đấu đồng đội.

4.2. Phân thi quyền: Quyền tiêu chuẩn 05 nội dung

Thi đấu loại trực tiếp một lần thua

1. Cá nhân nam.
2. Cá nhân nữ.
3. Đôi nam - nữ.
4. Đồng đội (03 VĐV nam).
5. Đồng đội (03 VĐV nữ).

Tuổi quy định	Vòng loại - Bán kết Thi 02 bài quyền	Vòng chung kết thi 02 bài quyền
Từ 15 tuổi trở lên	Taegeuk 7 + Taegeuk 9	Taegeuk 8 + Keumgang

4.3. Phần thi quyền sáng tạo: 05 nội dung

- Vòng tròn tính điểm

+ Có từ 09 VĐV, 09 đơn vị thi vòng 01 lấy 06 VĐV vào thi chung kết.

+ Có dưới 09 VĐV, đơn vị thi 01 vòng chung kết.

1. Cá nhân nam.
2. Cá nhân nữ.
3. Đôi nam - nữ.
4. Đồng đội (03 VĐV nam).
5. Đồng đội (03 VĐV nữ).

Nội dung Thi bài quyền sáng tạo: Tuổi quy định 15 tuổi trở lên gồm 5 nhóm kỹ thuật bắt buộc có nhạc (thời lượng 90 giây tới 100 giây) trình tự như sau:

1. Bay đá cao (đá ngang).
2. Bay đá nhiều mục tiêu trên không (bay đá trước).
3. Bay đá xoay theo trục đứng.
4. Kỹ thuật đá đối kháng (tay chân phối hợp).
5. Nhào lộn có đá theo trục ngay.

* Kỹ thuật bắt buộc: Tấn Dwitkubi seogi, Beom Seogi, Hakdari Seogi, một kỹ thuật đá căn bản chậm 5 - 10 giây (bất kỳ đòn đá nào).

* Được quyền sử dụng bất kỳ kỹ thuật nào cho phần giới thiệu.

Mỗi đoàn tham gia được cử 01 VĐV tham gia thi đấu cho 01 nội dung quyền cá nhân, được cử tham gia thi đấu 01 nội dung thi đấu đôi nam - nữ và cử tham gia tất cả 02 nội dung thi đấu quyền đồng đội nam và đồng đội nữ.

5. Luật thi đấu: Áp dụng Luật thi đấu (WT) đang hiện hành.

6. Các quy định khác

- Các VĐV khi tham gia thi đấu, áo quần thi đấu gọn gàng sạch sẽ đúng theo quy định, không mang đồ trang sức, móng chân và móng tay cắt ngắn.
- Các VĐV tham gia thi đấu phải chuẩn bị trang phục và bảo hiểm theo Luật.
- Quần áo, võ phục, kuki, bảo vệ răng, găng tay do các đoàn tự trang bị.
- Áo giáp, nón thi đấu do Ban Tổ chức trang bị.

7. Khen thưởng, kỷ luật và khiếu nại: Theo Chương III, phần 1 Điều lệ Đại hội.

Điều 29. Môn Võ thuật Cổ truyền

1. Thời gian:

- Thời gian đăng ký chính thức: Trước ngày 05/8/2026
- Họp chuyên môn lúc: Vào lúc 08 giờ 00 phút, ngày 20/8/2026.
- Khai mạc giải lúc: Vào lúc 14 giờ 00 phút, ngày 21/8/2026.
- Thi đấu: Từ ngày 21/8/2026 - 25/8/2026.

2. Địa điểm: Xã Đức Trọng.

3. Tính chất và nội dung thi đấu

3.1. Tính chất

3.1.1. Nội dung đối kháng:

- Thi đấu cá nhân loại trực tiếp một lần thua tranh 01 giải nhất, 01 giải nhì và 02 giải ba.

- Các VĐV phải cân xác định trước khi bốc thăm, xếp lịch thi đấu. VĐV đăng kí thi đấu ở hạng cân nào thì tham gia ở hạng cân đó, trường hợp VĐV thừa cân có thể được đăng kí thi đấu lên hạng cân liền kề trên nếu đơn vị chưa có VĐV đăng kí.

- Mỗi trận đấu có 03 hiệp, mỗi hiệp đấu kéo dài 03 phút, nghỉ giữa hiệp là 01 phút. VĐV nào thắng hai hiệp liên tiếp là thắng toàn trận, không thi đấu hiệp thứ 3.

3.1.2. Nội dung quyền thuật:

- Đối với nội dung quyền quy định: Áp dụng thể thức thi đấu thứ nhất tại khoản 1 điều 27 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đấu Võ cổ truyền, tranh 01 giải nhất, 01 giải nhì và 02 giải ba.

3.2. Nội dung thi đấu: 42 nội dung (20 quyền, 22 đối kháng).

3.2.1. Quyền thuật: 20 nội dung nam và nữ

Quyền quy định: Lão Hồ thượng sơn; Hùng Kê quyền; Lão Mai quyền; Ngọc Trản quyền; Phong Hoa đao; Song Tuyết kiếm; Độc Lư thương; Thanh Long độc kiếm; Siêu xung thiên; Thái Sơn côn.

3.2.2. Đối kháng: (22 hạng cân nam và nữ)

Nam: 12 hạng cân	Nữ: 10 hạng cân
Trên 42kg đến 45kg	Trên 39kg đến 42kg
Trên 45kg đến 48kg	Trên 42kg đến 45kg
Trên 48kg đến 51kg	Trên 45kg đến 48kg
Trên 51kg đến 54kg	Trên 48kg đến 51kg
Trên 54kg đến 57kg	Trên 51kg đến 54kg

Trên 57kg đến 60kg	Trên 54kg đến 57kg
Trên 60kg đến 64kg	Trên 57kg đến 60kg
Trên 64kg đến 68kg	Trên 60kg đến 64kg
Trên 68kg đến 72kg	Trên 64kg đến 68kg
Trên 72kg đến 76kg	Trên 68kg đến 72kg
Trên 76kg đến 80kg	
Trên 80kg đến 85kg	

4. Các quy định khác

4.1. Luật thi đấu: Theo Luật thi đấu Võ cổ truyền đang hiện hành.

- VĐV chỉ được tham gia tối đa 1 nội dung cả quyền và đối kháng.

- Thi đấu theo Luật thi đấu Võ Cổ truyền do Liên đoàn Võ cổ truyền Việt Nam ban hành năm 2021 được sửa đổi, bổ sung năm 2024.

4.2. Trang phục thi đấu

- Trang phục của VĐV thi đấu đối kháng thực hiện theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 2 Luật sửa đổi (*không yêu cầu áo choàng*).

- Trang phục của VĐV thi đấu nội dung quyền quy định thực hiện theo quy định điểm a khoản 1 Điều 23 Luật sửa đổi.

- Trang phục của HLV thực hiện theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 2 luật sửa đổi.

4.3. Đăng ký

- Hồ sơ đăng ký gửi về Trung tâm HLTĐTT tỉnh, số 01 đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường Lang Biang - Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng. Điện thoại: 0948.421.103 (ông Nguyễn Tâm Phúc - Viên chức Trung tâm HLTĐTT tỉnh). Email: quanchungtttdttlamdong@gmail.com.

- VĐV tham dự nội dung quyền thuật và đối luyện phải từ 14 tuổi - 40 tuổi (*từ năm 2012 - đến năm 1986*).

- VĐV tham dự nội dung đối kháng phải từ 16 tuổi - 40 tuổi (*từ năm 2012 - đến năm 1986*).

- Các VĐV phải có bảo hiểm thân thể trong thời gian thi đấu. Nếu không có bảo hiểm sẽ không được thi đấu.

6. **Khen thưởng, kỷ luật, khiếu nại:** Theo Chương III, phần 1 Điều lệ Đại hội.

Điều 30. Môn Futsal nam

1. Thời gian:

1.1. Đăng ký chính thức: Trước ngày 28/8/2026.

1.2. Hợp chuyên môn: Vào lúc 08 giờ 30 phút, ngày 31/8/2026.

1.3. Thi đấu: Từ ngày 01/9/2026 - 11/9/2026.

2. **Địa điểm:** Trung tâm HLTĐTT tỉnh - Cơ sở 1, số 28 đường Nguyễn Tất Thành, phường Phan Thiết, tỉnh Lâm Đồng.

3. Tính chất, nội dung, thể thức thi đấu

3.1. Tính chất: Thi đấu tập thể

3.2. Nội dung: 01 nội dung nam.

3.3. Thể thức: Căn cứ vào số lượng các đơn vị đăng ký tham dự, Ban Tổ chức môn thể thao sẽ thông báo thể thức thi đấu trong cuộc họp chuyên môn.

3.4. Cách tính điểm, xếp hạng: Áp dụng thi đấu vòng tròn và vòng bảng.

3.4.1. Cách tính điểm:

- Đội thắng: 03 điểm; đội hòa: 01 điểm; đội thua: 00 điểm.

3.4.2. Xếp hạng: Tính tổng số điểm của các đội đạt được để xếp hạng, đội có số điểm cao xếp trên.

* Nếu có từ hai đội trở lên bằng điểm nhau, thứ hạng các đội bóng sẽ được xác định như sau: Trước hết sẽ tính kết quả của các trận đấu giữa các đội đó với nhau theo thứ tự:

- Tổng số điểm.

- Hiệu số của tổng số bàn thắng trừ tổng số bàn thua.

- Tổng số bàn thắng.

Đội nào có chỉ số cao hơn sẽ xếp trên.

* Trường hợp các chỉ số trên bằng nhau, sẽ tiếp tục xét các chỉ số của tất cả các trận đấu trong bảng theo thứ tự:

- Hiệu số của tổng số bàn thắng trừ tổng số bàn thua.

- Tổng số bàn thắng.

Đội nào có chỉ số cao hơn sẽ xếp trên.

* Nếu các chỉ số trên vẫn bằng nhau, sẽ tiếp tục xét điểm tính trên tổng số thẻ vàng, thẻ đỏ các đội bóng đó nhận được theo cách tính như sau:

- 01 thẻ vàng tính 01 điểm.

- 01 thẻ đỏ (do nhận thẻ vàng thứ hai trong cùng một trận) tính 02 điểm.

- 01 thẻ đỏ trực tiếp tính 03 điểm.

- 01 thẻ vàng và 01 thẻ đỏ trực tiếp trong cùng một trận tính 04 điểm.

Đội nào nhận được ít điểm hơn sẽ xếp trên.

* Nếu vẫn tiếp tục bằng nhau, sẽ bốc thăm để xác định thứ hạng của các đội trong bảng (trong trường hợp chỉ có hai đội có các chỉ số trên bằng nhau và còn thi đấu trên sân thì sẽ tiếp tục thi đá luân lưu 6m để xác định đội xếp trên).

* Các trận vòng loại trực tiếp (vòng 1/16, tứ kết, bán kết, tranh hạng 3 và chung kết) nếu hòa sau 02 hiệp chính sẽ thi đá luân lưu 6m để xác định đội thắng (không thi đấu hiệp phụ).

4. Các quy định khác

4.1. Luật thi đấu: Áp dụng Luật thi đấu môn Bóng đá trong nhà (Futsal) hiện hành, quy chế bóng đá ngoài chuyên nghiệp, quy định kỷ luật của Liên đoàn Bóng đá Việt Nam (VFF) và các văn bản sửa đổi, bổ sung mới nhất do Liên đoàn Bóng đá Việt Nam ban hành.

- Bóng thi đấu: Bóng Futsal số 4 nhãn hiệu Động Lực, đạt tiêu chuẩn FIFA Quality Pro do Ban Tổ chức chuẩn bị.

- Trang phục thi đấu gồm: Áo, quần đùi, vớ dài, bọc ống quyển (bắt buộc) và giày. Chỉ loại giày bằng vải, da mềm hay giày thể thao đế cao su mềm hoặc chất liệu tương tự mới được sử dụng (không được sử dụng giày đế đen có đinh nhúng đá sân cỏ nhân tạo).

- Đội bóng phải có ít nhất 02 bộ quần áo khác màu nhau. Mỗi thủ môn phải có ít nhất 02 bộ quần áo khác màu với màu trang phục của cầu thủ hai đội và mang cùng một số.

- Các VĐV mang số áo cố định trong suốt giải (trong đó áo số 1 ưu tiên dành cho các thủ môn).

- Các đội bóng bắt buộc phải trang bị 01 bộ áo chiến thuật (áo bib).

- Trong trận đấu, cầu thủ Power - play (cầu thủ thay thế thủ môn để đá 5) phải mặc áo giống màu áo thủ môn đã đăng ký trong trận đấu đó và đúng số áo đã đăng ký trong danh sách thi đấu (không được mặc áo bib).

- Các đội bóng phải mặc trang phục chính của mình, nếu có sự trùng màu áo, đội có mã số ưu tiên (đúng trước theo lịch thi đấu) được ưu tiên chọn trang phục chính của mình.

- Mỗi trận thi đấu 02 hiệp (mỗi hiệp 20 phút), thời gian nghỉ giữa 02 hiệp không quá 10 phút. Tất cả các trận đấu tại vòng bảng, các đội bóng sẽ thi đấu theo thời gian tính cả bóng ngoài cuộc. Từ vòng Tứ kết trở đi sẽ thi đấu theo thời gian chỉ tính bóng trong cuộc (có đồng hồ thời gian theo dõi).

4.2. Đăng ký: Theo Điều lệ Đại hội.

- Tối đa 05 quan chức (gồm: 01 Trưởng đoàn, 02 huấn luyện viên, 01 cán bộ y tế, 01 cán bộ truyền thông) và tối đa 16 VĐV.

- Mỗi trận đấu các đội được quyền đăng ký tối đa 14 VĐV (trong số 16 VĐV đăng ký ban đầu), trong đó 05 VĐV chính thức và 09 VĐV dự bị.

Lưu ý: Cán bộ truyền thông của mỗi đội bóng phải thành thạo kỹ năng tin học cơ bản và có kiến thức đầy đủ về bóng đá để phối hợp với cá nhân phụ trách công tác truyền thông của Ban Tổ chức khi cần thiết.

4.3. Quy định về sức khỏe và bảo hiểm cho VĐV: Các đơn vị, đội bóng tự mua bảo hiểm cho các VĐV và chịu hoàn toàn trách nhiệm các vấn đề về sức khỏe (*tử vong, khuyết tật, thương tích cá nhân, mất chức năng hay bất cứ tổn thương nào khác, ...*) của VĐV trong suốt quá trình tham dự. Ban Tổ chức chỉ chịu trách nhiệm về y tế (*y, bác sỹ sơ cấp cứu ban đầu, xe cứu thương*) tại sân thi đấu.

4.4. Tiền ký quỹ thẻ phạt: **2.000.000 đồng/đội (Hai triệu đồng/đội)**.

- Trong quá trình thi đấu nếu bị thẻ phạt sẽ xử phạt theo mức sau:

+ Thẻ vàng: 100.000 đồng/thẻ.

+ Thẻ đỏ (02 thẻ vàng): 300.000 đồng/thẻ.

+ Thẻ đỏ trực tiếp: 400.000 đồng/thẻ.

- Tiền thẻ phạt sau khi tổng hợp qua bộ phận chuyên môn sẽ thanh toán lại cho các đội bóng khi kết thúc vòng bảng (*đối với các đội bị loại*) và kết thúc giải (*đối với các đội vào vòng loại trực tiếp*).

Lưu ý: Các đội bóng vắng mặt tại Lễ Khai mạc môn thi đấu, bỏ cuộc, không chấp hành các quy định, thông báo của Ban Tổ chức sẽ không được nhận lại tiền ký quỹ thẻ.

- Nguồn kinh phí thẻ phạt sẽ được bổ sung vào công tác tổ chức.

5. Khen thưởng, kỷ luật, khiếu nại

5.1. Khen thưởng: Theo Điều 11, Chương III, phần 1 Điều lệ Đại hội.

Ngoài ra, Ban Tổ chức tặng thêm 01 giải thưởng tập thể và 03 giải thưởng cá nhân, gồm:

- Giải khuyến khích (*dành cho đội thua trận tranh hạng 3*): Cờ, giấy chứng nhận và tiền thưởng.

- Giải cầu thủ ghi nhiều bàn thắng nhất (Vua phá lưới): Cờ, giấy chứng nhận và tiền thưởng (*Trường hợp có từ 02 VĐV trở lên mà khác đội có cùng số bàn thắng ghi nhiều nhất, Ban Tổ chức sẽ trao giải cho VĐV của đội có thành tích tốt hơn; trường hợp các VĐV cùng một đội có cùng số bàn thắng ghi nhiều nhất thì Ban Tổ chức sẽ trao giải cho tất cả các VĐV đó*).

- Giải Thủ môn xuất sắc nhất giải: Cờ, giấy chứng nhận và tiền thưởng (*giải này sẽ do Ban Tổ chức và bộ phận chuyên môn bầu chọn*).

- Giải Cầu thủ xuất sắc nhất giải: Cờ, giấy chứng nhận và tiền thưởng (*giải này sẽ do Ban Tổ chức và bộ phận chuyên môn bầu chọn*).

5.2. Kỷ luật: Theo Điều 12, Chương III, phần 1 Điều lệ Đại hội và các quy định khác:

- Đối với VĐV:

+ VĐV nhận đủ 02 thẻ vàng (*ở một hay nhiều trận*) sẽ phải nghỉ thi đấu ở trận kế tiếp.

+ VĐV nhận thẻ đỏ trực tiếp sẽ phải nghỉ 02 trận kế tiếp. Trường hợp vi phạm nghiêm trọng (*hành vi bạo lực, đánh nhau,...*), Ban Tổ chức sẽ xem xét mức độ để xử lý cho phù hợp và có văn bản gửi về nơi cư trú hoặc đơn vị chủ quản.

- Đối với quan chức, lãnh đội, HLV: Nếu có những biểu hiện tiêu cực, hành động bạo lực, lời nói, hành vi khiếm nhã đối với Ban Tổ chức, giám sát, trọng tài, đội bóng đối phương,... sẽ bị truất quyền chỉ đạo từ hai trận trở lên. Ngoài ra, Ban Tổ chức sẽ có hình thức kỷ luật khác cho phù hợp và có văn bản gửi về nơi cư trú hoặc đơn vị chủ quản.

- Đối với đội bóng:

+ Đội bóng có mặt tại sân chậm hơn 15 phút so với giờ thi đấu mà không thông báo cho Ban Tổ chức biết thì xem như bỏ cuộc.

+ Đội bóng có những biểu hiện tiêu cực, thi đấu không nhiệt tình, nhường điểm... Ban Tổ chức môn thể thao sẽ xem xét và có hình thức kỷ luật phù hợp (*không công nhận kết quả, tỷ số, trừ điểm, xử thua 0 - 3...*).

+ Đội bóng không chấp hành quyết định của trọng tài, tự ý dừng trận đấu quá 15 phút, làm trận đấu không thể tiếp tục được thì coi như bỏ cuộc, bị xử thua 0 - 3. Nếu tỷ số cao hơn thì giữ nguyên.

+ Trường hợp đội bóng bỏ cuộc ở vòng bảng, toàn bộ kết quả thi đấu (*nếu có*) của đội bóng khác với đội bóng này đều bị hủy bỏ.

+ Trường hợp đội bóng bỏ cuộc ở vòng loại trực tiếp: Đội thắng trận là đội đang hoặc sẽ thi đấu với đội bỏ cuộc.

5.3. Khiếu nại: Theo Điều 13 Chương III, phần 1 Điều lệ Đại hội và các quy định khác:

- Không được khiếu nại đối với các quyết định của Trọng tài trong trận đấu về: Bàn thắng hay không bàn thắng, phạt đền hay không phạt đền,...

- Các khiếu nại về chuyên môn, trọng tài chỉ có tính tham khảo để xem xét xử lý kỷ luật về chuyên môn, trọng tài, tỷ số trận đấu không thay đổi.

Điều 31. Môn Vovinam

1. Thời gian:

1.1. Đăng ký chính thức: Trước ngày 29/8/2026

1.2. Hợp chuyên môn: Vào lúc 08 giờ 00 phút, ngày 04/9/2026.

1.3. Thi đấu: Từ ngày 09/9/2026 - 13/9/2026.

2. Địa điểm: Tại Trung tâm HLTĐTT tỉnh, số 29 đường Yersin, phường Xuân Hương - Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

3. Tính chất, nội dung và thể thức thi đấu

3.1. Tính chất: Thi đấu quyền cá nhân, đồng đội; đối kháng: Nam, nữ.

3.2. Nội dung: 40 nội dung (23 thi quyền, 17 thi đối kháng).

3.3. VĐV phải có cam kết của gia đình (*đối với VĐV dưới 18 tuổi*).

3.2.1. Thi quyền

- Nội dung nam

- + Đồng đội: Ngũ môn quyền (*05 VĐV trên nền nhạc*).
- + Đồng đội: Long hổ quyền (*05 VĐV trên nền nhạc*).
- + Đồng đội kỹ thuật căn bản: 03 cặp VĐV nam (*06 người*).
- + Đơn luyện vũ khí: Tứ tượng côn pháp.
- + Đơn luyện tay không: Ngũ môn quyền.
- + Song luyện vũ khí: Song luyện mã tấu (*Thi đấu 10 đòn cơ bản*).
- + Song luyện tay không: Song luyện vật 2.
- + Đa luyện tay không.
- + Đa luyện vũ khí.
- + Đòn chân tấn công.

- Nội dung nữ

- + Đồng đội: Long hổ quyền (*05 VĐV Trên nền nhạc*).
- + Đồng đội kỹ thuật căn bản: 03 cặp VĐV nữ (*06 người*).
- + Đơn luyện tay không: Viên phương quyền.
- + Đơn luyện tay không: Long hổ quyền.
- + Đơn luyện vũ khí: Tinh hoa lưỡng nghi kiếm pháp.
- + Song luyện tay không: Song luyện 3.
- + Song luyện vũ khí: Song luyện kiếm.
- + Đa luyện tay không.
- + Đa luyện vũ khí.
- + Tự vệ (*bài thi không quá 3 phút, thực hiện 5 đòn căn bản Vovinam*).
- + Đồng đội: Tinh hoa lưỡng nghi kiếm pháp (*05 VĐV nam, nữ trên nền nhạc*).

Mỗi VĐV được đăng ký tối đa 03 nội dung, nội dung tự vệ nữ mang tính hài sẽ không được chấm điểm.

3.2.2. Thi võ nhạc Nam - Nữ

- Các đơn vị được cử 10 VĐV (*nam và nữ*) tham gia bài thi võ nhạc Vovinam bắt buộc và tự chọn (*các đơn vị không được quyền thay người*), các bài thi không được quá 4 phút.

- Bài bắt buộc là bài võ nhạc Vovinam số 1. Phần mở bài, kết bài có quyền thêm nổi nhạc trong thời gian 4 phút (*xếp tháp, chạy đội hình,...*).

- Mỗi đội thi thực hiện bài bắt buộc (*bài võ nhạc số 1*) và bài tự chọn.

- Không sử dụng nhạc Quốc ca, không sử dụng nhạc chế, không sử dụng Quốc kỳ, Quốc huy.

- Trang phục tham gia bài thi võ nhạc Vovinam phải đúng quy định của môn phái Vovinam.

3.2.3. Nội dung chi tiết: Đồng đội kỹ thuật căn bản: 03 cặp VĐV (06 người).

Nam		Nữ	
Thế số 1	Đấm thẳng phải số 1	Thế số 1	Đấm thẳng phải số 1
Thế số 2	Đấm thẳng trái số 1	Thế số 2	Đấm thẳng trái số 1
Thế số 3	Đấm thẳng phải số 3	Thế số 3	Đấm thẳng phải số 3
Thế số 4	Đấm thẳng trái số 2	Thế số 4	Đấm thẳng trái số 2
Thế số 5	Đấm thẳng phải số 5	Thế số 5	Đấm thẳng phải số 5
Thế số 6	Đấm thẳng phải số 6	Thế số 6	Đấm thẳng phải số 6
Thế số 7	Đấm móc 2 tay số 6	Thế số 7	Đấm móc 2 tay số 2
Thế số 8	Đấm móc 2 tay số 7	Thế số 8	Đấm móc 2 tay số 4
Thế số 9	Đá thẳng phải số 1	Thế số 9	Đá thẳng phải số 1
Thế số 10	Đá tạt phải số 1	Thế số 10	Đá tạt phải số 1

3.2.3. Thi đối kháng (16 tuổi trở lên)

Nam		Nữ	
1	Đến 45 kg	1	Đến 42 kg
2	Đến 48 kg	2	Đến 45 kg
3	Đến 51 kg	3	Đến 48 kg
4	Đến 54 kg	4	Đến 51 kg
5	Đến 57 kg	5	Đến 55 kg
6	Đến 60 kg	6	Đến 60 kg
7	Đến 65 kg	7	Đến 65 kg
8	Đến 70 kg	8	Trên 65kg (không quá 70kg)
9	Trên 70kg (không quá 80kg)		

3.3. Thể thức thi đấu

3.3.1. Thi quyền: Được đánh giá kết quả bằng tổng số điểm của 03 giám khảo trên 05 giám khảo (bỏ số điểm cao nhất và thấp nhất).

- Mỗi VĐV được đăng ký tối đa 03 nội dung, không tính võ nhạc.

3.3.2. Thi đối kháng:

- Thi đấu thể thức loại trực tiếp một lần thua, tranh giải cá nhân nam, nữ.

+ Nam: Mỗi trận thi đấu 03 hiệp, mỗi hiệp 01 phút 30 giây, thời gian nghỉ giữa các hiệp 01 phút.

+ Nữ: Mỗi trận thi đấu 03 hiệp, mỗi hiệp 01 phút, thời gian nghỉ giữa các hiệp 01 phút.

- Mỗi đoàn tham gia được cử 01 VĐV cho 01 hạng cân.

4. Các quy định khác

4.1. Luật thi đấu: Thi đấu theo Luật Vovinam hiện hành.

- Võ phục, kuki, bảo hộ tay, chân, răng, áo giáp, của VĐV các đoàn tự trang bị đúng theo luật thi đấu Vovinam.

- Găng , mũ (nón che đầu) do Ban Tổ chức trang bị.

- Khi thi đấu, VĐV phải mang đai màu vàng trơn, băng tên, phù hiệu đúng quy định của môn phái, không mang đồ trang sức, móng chân và móng tay cắt ngắn.

4.2. Đăng ký. Theo Điều lệ Đại hội.

- Các VĐV tham gia thi đấu đối kháng và đối luyện bắt buộc phải có Bảo hiểm thân thể. Nếu chưa có bảo hiểm phải đăng ký với Ban Tổ chức để liên hệ mua trước thời gian khai mạc giải mới có hiệu lực (*đăng ký tại thời điểm gửi hồ sơ*).

- Hồ sơ: Bổ sung thẻ đăng cấp chuyên môn Vovinam do Liên đoàn Vovinam Việt Nam hoặc Liên Đoàn Vovinam tỉnh Lâm Đồng cấp.

- VĐV cân xác định trọng lượng chính thức một lần trước khi thi đấu. Mỗi hạng cân phải có từ 04 VĐV của 04 đơn vị hoặc địa phương trở lên mới tổ chức thi đấu (*tính theo thực tế sau khi cân VĐV*). VĐV thừa cân sẽ bị loại (*loại cân*), VĐV còn lại thắng kỹ thuật.

5. Khen thưởng, kỷ luật, khiếu nại: Theo Chương III, phần 1 Điều lệ Đại hội.

Điều 32. Môn Billiards

1. Thời gian:

1.1. Đăng ký chính thức: Trước ngày 26/8/2026.

1.2. Họp chuyên môn: Vào lúc 09 giờ 00 phút, ngày 08/9/2026.

1.3. Thi đấu: Từ ngày 10/9/2026 - 13/9/2026.

2. Địa điểm: Câu lạc bộ Billiards 86-Luxury Club, số 39 đường Lê Duẩn, phường Bình Thuận, tỉnh Lâm Đồng.

3. Tính chất, nội dung và thể thức thi đấu:

3.1. Tính chất: Thi đấu cá nhân nam.

3.2. Nội dung: 01 nội dung Carom 3 băng.

3.3. Thể thức: Loại trực tiếp 01 lần thua.

- Vòng loại: Thi đấu 25 điểm/30 lượt cơ (*các VĐV phải có số lượt cơ bằng nhau, nếu tỷ số hòa sẽ thi đấu luân lưu xác định người thắng cuộc*).

- Từ vòng Tứ kết đến Chung kết: Thi đấu 30 điểm/40 lượt cơ.

4. Các quy định khác

4.1. Luật thi đấu: Áp dụng Luật thi đấu Billiards & Snooker đang hiện hành.

- Trang phục của VĐV (*tự trang bị*) khi tham gia thi đấu gồm: Quần tây, áo sơ mi một màu và giày da (*không mặc quần Jean*).

- Các VĐV có thể sử dụng cơ riêng của mình hoặc cơ do Ban Tổ chức môn thể thao chuẩn bị (*tại CLB Billiards 86-Luxury Club hoặc Câu lạc bộ Billiards Duy Sơn*).

4.2. Đăng ký: Theo Điều lệ Đại hội. Thành phần đoàn tham dự, gồm: 01 Trưởng đoàn, 01 huấn luyện viên và các VĐV (*không giới hạn số lượng*).

5. Khen thưởng, kỷ luật, khiếu nại: Theo Chương III, phần 1 Điều lệ Đại hội.

Ngoài ra, Ban Tổ chức tặng thêm 01 giải cá nhân “Series cao điểm nhất” trong một lượt cơ cho VĐV gồm: Cờ, giấy chứng nhận và tiền thưởng (*trường hợp có cùng series thì VĐV nào có thành tích tốt hơn sẽ được nhận thưởng*).

Điều 33. Môn Chạy cà kheo

1. Thời gian:

1.1. Đăng ký chính thức: Trước ngày 26/8/2026.

1.2. Hợp chuyên môn: Vào lúc 08 giờ 00 ngày 11/9/2026.

1.3. Thi đấu: Ngày 13/9/2026.

2. Địa điểm thi đấu: Sân vận động Đà Lạt, số 01 đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường Lang Biang - Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

3. Tính chất, nội dung, thể thức thi đấu:

3.1. Tính chất: Thi đấu cá nhân

3.2. Nội dung: 04 nội dung đơn nam, đơn nữ.

- Cá nhân nam: 100m, 200m; Cá nhân nữ: 100m, 200m.

3.3. Thể thức thi đấu

a. Thi đấu loại trực tiếp ở các vòng thi đấu.

b. BTC sẽ tiến hành bốc thăm cho các đơn vị theo tứ tự đường chạy và đợt chạy; chọn 01 VĐV đạt kết quả tốt nhất của mỗi đợt chạy vào thi đấu vòng bán kết hoặc chung kết. Vòng chung kết sẽ chọn ra VĐV đạt thành tích nhất, nhì, ba để trao giải.

3.4. Cách tính điểm xếp hạng

3.4.1. Dựa trên thành tích của VĐV được tính bằng thời gian. VĐV nào có thời gian hoàn thành đường chạy ngắn nhất sẽ được xếp trên.

3.4.2. Nếu 2 hoặc nhiều VĐV có thành tích bằng nhau thì tiếp tục thi đấu để phân thứ hạng.

4. Các quy định khác

4.1. Dụng cụ thi đấu

- VĐV tham gia tự túc dụng cụ thi đấu nhưng phải tuân theo quy định của Ban Tổ chức, cụ thể như sau:

- Chiều cao của Cà kheo tối đa là 2m, bậc đế chân cao 50cm đến 55cm. Đế chân Cà kheo không được thiết kế vật liệu có hỗ trợ lực, có tính đàn hồi (*lò xo*).

- Trong quá trình thi đấu nếu Cà kheo của VĐV bị gãy, hỏng hoặc bị ngã (*chân chạm đất khi chưa về tới đích*) sẽ không được tiếp tục thi đấu.

4.2. Trang phục thi đấu: Các VĐV tham gia thi đấu phải mặc trang phục dân tộc hoặc trang phục thể thao.

4.3. Đăng ký: Mỗi đơn vị, địa phương đăng ký 01 đội tham dự. Thành phần, gồm: Trưởng đoàn, HLV, săn sóc viên; Mỗi đơn vị cử 01 VĐV cho mỗi nội dung thi đấu.

5. Khen thưởng, kỷ luật, khiếu nại: Theo Chương III, phần 1 Điều lệ Đại hội.

Điều 34. Môn Điền kinh

1. Thời gian:

- Đăng ký chính thức: Trước ngày 26/8/2026.
- Họp chuyên môn: Vào lúc 08 giờ 00 phút, ngày 11/9/2026.
- Thi đấu: Từ ngày 13/9/2026 - 17/9/2026.

2. Địa điểm thi đấu: Sân vận động Đà Lạt, số 01 đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường Lang Biang - Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

3. Tính chất, nội dung và thể thức thi đấu

3.1. Tính chất: Cá nhân nam, nữ, tiếp sức hỗn hợp nam - nữ

3.2. Nội dung: 20 nội dung

- Nam: 100m, 200m, 400m, 800m, 1.500m, 3.000m, 5.000m, Nhảy xa, Đẩy tạ (7,25kg).

- Nữ: 100m, 200m, 400m, 800m, 1.500m, 3.000m, 5.000m, Nhảy xa, Đẩy tạ (5kg).

- Tiếp sức hỗn hợp nam - nữ 4x100m; tiếp sức hỗn hợp nam - nữ 4x400m.

4. Cách tính điểm xếp hạng: Xếp hạng nhất, nhì, ba theo thực tế của VĐV.

5. Các quy định khác

5.1. Luật thi đấu: Áp dụng Luật thi đấu Điền kinh đang hiện hành.

5.2. Đăng ký: Theo Điều lệ Đại hội

- Mỗi đơn vị được đăng ký 02 VĐV trên một nội dung.

- Ở mỗi nội dung tiếp sức, mỗi đơn vị chỉ cử 01 đội tham gia, các VĐV có tên trong đăng ký chính thức đều đủ tư cách thi đấu trong đội hình tiếp sức. Trang phục thi đấu của đội tiếp sức phải là đồng phục và trình báo tại cuộc họp chuyên môn.

- Ở nội dung tiếp sức hỗn hợp, mỗi đội sẽ thi đấu chính thức 02 VĐV nam + 02 VĐV nữ.

- Việc sắp xếp thứ tự chạy ở nội dung tiếp sức hỗn hợp 4 x 100m phải tuân theo thứ tự sau: Nữ - Nữ - Nam - Nam. Trang phục thi đấu của đội tiếp sức hỗn hợp về kiểu dáng của nam và nữ khác nhau nhưng màu sắc phải giống nhau.

- Việc sắp xếp thứ tự chạy ở nội dung tiếp sức hỗn hợp 4 x 400m phải tuân theo thứ tự sau: Nam - Nữ - Nam - Nữ. Trang phục thi đấu của đội tiếp sức hỗn hợp về kiểu dáng của nam và nữ khác nhau nhưng màu sắc phải giống nhau.

- Việc khẳng định thứ tự chạy ở tất cả các nội dung tiếp sức sẽ được ghi trong danh sách khẳng định cuối cùng nộp cho bộ phận điểm danh trước giờ xuất phát nội dung thi đấu tối đa là 30 phút.

- VĐV đã đăng ký thi đấu nhưng bỏ không điem danh, không xuất phát hoặc có xuất phát nhưng cố tình bỏ cuộc (*theo nhận định của Tổ trưởng trọng tài*) không về đích ở bất kỳ nội dung nào sẽ không được thi ở những nội dung tiếp theo.

- Phải đủ tối thiểu 04 VĐV của 04 đơn vị đăng ký ở một nội dung thi thì Ban Tổ chức mới tổ chức thi và trao huy chương ở nội dung thi đó. Trường hợp nội dung không đủ số lượng đăng ký thi đấu sẽ không tổ chức thi đấu.

- Hồ sơ đăng ký gửi về Trung tâm HLTĐTT tỉnh, số 01 đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường Lang Biang - Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, Email: quanchungtttdttlamdong@gmail.com.

5. Khen thưởng, kỷ luật, khiếu nại: Theo Chương III, phần 1 Điều lệ Đại hội.

Ngoài ra, quy định về kỷ luật:

- Trường hợp ở đợt chung kết mỗi nội dung, nếu bất kỳ VĐV nào tự ý bỏ cuộc không có lý do chính đáng sẽ bị tước quyền thi đấu các nội dung kế tiếp, hủy bỏ kết quả, tước huy chương (nếu đạt được) ở các nội dung khác trước đó. Các VĐV còn lại trong nội dung đó được tiếp tục tiến hành cho tổ chức thi đấu xác định thứ hạng.

- Trường hợp VĐV chấn thương, bệnh lý đột xuất ở đợt chung kết mỗi nội dung phải có xác nhận cơ quan, đơn vị, bộ phận ngành y tế có thẩm quyền xác nhận hoặc các trường hợp bất khả kháng khác thì Trưởng đoàn, Lãnh đội môn thể thao chịu trách nhiệm cho đoàn mình.

ĐƠN VỊ:..... CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH ĐĂNG KÝ THI ĐẤU MÔN ĐIỀN KINH ĐẠI HỘI TĐTT
TỈNH LÂM ĐỒNG LẦN THỨ I NĂM 2026**

Trưởng đoàn.....ĐT:.....

Huấn luyện viên.....ĐT:.....

VĐV NAM

STT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	NỘI DUNG THI ĐẤU	GHI CHÚ

VĐV NỮ

STT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	NỘI DUNG THI ĐẤU	GHI CHÚ

....., ngày tháng năm 2026

Thủ trưởng đơn vị
(Ký tên, đóng dấu)

Điều 35. Môn Kéo co

1. Thời gian:

1.1. Đăng ký chính thức: Trước ngày 26/8/2026.

1.2. Họp chuyên môn: Vào lúc 08 giờ 00 phút, ngày 11/9/2026.

1.3. Thi đấu: Từ ngày 13/9/2026 - 14/9/2026.

2. Địa điểm thi đấu: Tại Nhà thi đấu tỉnh, số 29 đường Yersin, phường Xuân Hương - Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

3. Tính chất, nội dung và thể thức thi đấu:

3.1. Tính chất: Đồng đội nam, đồng đội nữ và đồng đội nam nữ.

3.2. Nội dung: 03 nội dung.

- Đồng đội nam: Tổng trọng lượng 08 vận động viên tối đa 560kg.

- Đồng đội nữ: Tổng trọng lượng 08 vận động viên tối đa 480kg.

- Đồng đội nam nữ: Tổng trọng lượng 08 vận động viên tối đa 520kg.

3.3. Thể thức: Căn cứ vào số đội tham gia BTC sẽ thông báo thể thức thi đấu trong cuộc họp chuyên môn.

4. Cách tính điểm xếp hạng: Xếp hạng thực tế.

5. Các quy định khác:

5.1. Luật thi đấu: Luật thi đấu Kéo co đang hiện hành.

- Thi đấu trên nền sàn gỗ.

- Thi đấu mỗi trận 3 hiệp thắng 2.

- Trang phục thi đấu: Các đội sẽ mặc quần, áo thể thao đồng phục, giày khi thi đấu. Các trường hợp vi phạm BTC sẽ không cho thi đấu.

5.2. Đăng ký: Theo Điều lệ Đại hội

- Mỗi đơn vị được đăng ký 01 đội nam, 01 đội nữ và 01 đội nam nữ, mỗi đội gồm 10 VĐV (08 VĐV chính thức và 02 dự bị).

- Hồ sơ đăng ký gửi về Trung tâm HLTĐTT tỉnh, số 01 đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường Lang Biang - Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, Email: quanchungtttdttlamdong@gmail.com.

6. Khen thưởng, kỷ luật, khiếu nại: Theo Chương III, phần 1 Điều lệ Đại hội. 

ĐƠN VỊ:..... CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH ĐĂNG KÝ THI ĐẤU MÔN KÉO CO
ĐẠI HỘI TDTT TỈNH LÂM ĐỒNG LẦN THỨ I NĂM 2026**

Trưởng đoàn.....ĐT:.....

Huấn luyện viên.....ĐT:.....

STT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH		CÂN NẶNG	NỘI DUNG THI ĐẤU		
		NAM	NỮ		ĐĐ NAM	ĐĐ NỮ	ĐĐ NAM NỮ

....., ngày tháng năm 2026

Thủ trưởng đơn vị

(Ký tên, đóng dấu)

Điều 36. Môn Bắn nỏ - Bắn ná

1. Thời gian:

1.1. Đăng ký chính thức: Trước ngày 26/8/2026.

1.2. Họp chuyên môn: Vào lúc 08 giờ 00 phút, ngày 11/9/2026.

1.3. Thi đấu: Từ ngày 13/9/2026 - 14/9/2026.

2. Địa điểm thi đấu: Tại Nhà thi đấu tỉnh, số 29 đường Yersin, phường Xuân Hương - Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

3. Tính chất, nội dung, thể thức thi đấu

3.1. Tính chất: Thi đấu cá nhân, đội nam, nữ và đồng đội nam - nữ.

3.2. Nội dung:

3.2.1. Môn Bắn nỏ: 10 nội dung.

- Cá nhân nam, nữ đứng bắn.

- Cá nhân nam, nữ quỳ bắn.

- Đội nam, nữ đứng bắn.

- Đội nam, nữ quỳ bắn.

- Đồng đội nam - nữ đứng bắn, quỳ bắn.

3.2.2. Môn Bắn ná: 10 nội dung.

- Cá nhân nam, nữ đứng bắn.

- Cá nhân nam, nữ quỳ bắn.

- Đội nam, nữ đứng bắn.
- Đội nam, nữ quỳ bắn.
- Đồng đội nam - nữ đứng bắn, quỳ bắn.

3.3. Thể thức: Thi đấu cá nhân nam, nữ, đồng đội nam, đồng đội nữ, đồng đội nam - nữ.

4. Cách tính điểm xếp hạng

- Bốc thăm thứ tự bắn, tính tổng điểm của số tên bắn thật, điểm cao xếp trên, điểm thấp xếp dưới.

- Nếu có VĐV bằng điểm nhau thì lần lượt xét:
 - + Số lần trúng vòng điểm cao (từ vòng 10, 9, 8...,1).
 - + Xét điểm chạm gần tâm của lần trúng vòng điểm cao (từ vòng 10, 9, 8...,1).
 - + Bốc thăm.

5. Các quy định khác

5.1. Dụng cụ thi đấu

- VĐV tham gia tự túc dụng cụ thi đấu nhưng phải tuân theo quy định của Ban Tổ chức, cụ thể như sau:

- Nỏ, ná phải theo đúng hình dạng truyền thống của dân tộc; không được làm biến dạng như có báng, tỳ vai, tay cầm và hệ thống ngắm.

- Dây nỏ, ná (*dây bắn*) được làm bằng loại dây thực vật, động vật hoặc chất liệu khác. Không được dùng dây kim loại.

- Tên được làm bằng tre hoặc loại cây họ tre như luồng, vầu,... và không quy định kích thước, trọng lượng, độ dài của tên. Tên có thể có cánh để tạo độ bay chuẩn.

- Lấy nỏ, ná không được dùng lò xo hoặc các hình thức hãm khác.

* Trong quá trình bắn:

- Nếu đứt dây khi đã bắn (*tên đã bật ra khỏi nỏ, ná*) thì xác định là một lần bắn.

- Không tính một lần bắn:

- + Nếu đứt dây nỏ, ná khi chưa bắn thì được phép thay nỏ, ná và bắn lại.
- + Khi tên được đặt vào khe đặt tên, chưa làm động tác bắn (*dây nỏ, ná chưa bật*) hoặc tên rơi xuống đất thì được phép nhặt lên tiếp tục bắn.
- + Trường hợp đã bắn nhưng tên bị kẹt trên nỏ, ná được phép bắn lại.

5.2. Trang phục thi đấu: Các VĐV tham gia thi đấu phải mặc trang phục dân tộc hoặc trang phục thể thao.

5.3. Đăng ký: Theo Điều lệ Đại hội

- Mỗi đơn vị, địa phương đăng ký 01 đội tham dự. Thành phần, gồm: Trưởng đoàn, HLV, săn sóc viên;

- Cá nhân bắn nỏ, bắn ná: Mỗi đơn vị đăng ký 01 VĐV cho mỗi nội dung và 01 VĐV được đăng ký tối đa 02 nội dung cá nhân.

- Đội nam, nữ bắn nỏ, bắn ná: Mỗi đơn vị đăng ký 03 VĐV (*nam hoặc nữ*) cho mỗi nội dung thi đấu.

- Đồng đội nam - nữ bắn nỏ, bắn ná: Mỗi đơn vị đăng ký 04 VĐV (*02 nam + 02 nữ*).

6. Khen thưởng, kỷ luật, khiếu nại: Theo Chương III, phần 1 Điều lệ Đại hội.

Điều 37. Môn Đẩy gậy

1. Thời gian:

1.1. Đăng ký chính thức: Trước ngày 26/8/2026.

1.2. Họp chuyên môn: Vào lúc 08 giờ 00 phút, ngày 14/9/2026.

1.3. Thi đấu: Từ ngày 15/9/2026 - 16/9/2026.

2. Địa điểm thi đấu: Sân vận động Đà Lạt, số 01 đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường Lang Biang - Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

3. Tính chất, nội dung và thể thức thi đấu

3.1. Tính chất: Cá nhân nam, nữ.

3.2. Nội dung: Gồm 20 hạng cân cụ thể.

Nam thi đấu 10 hạng cân	Nữ thi đấu 10 hạng cân
Trên 57 kg - 60 kg	Trên 48 kg - 51 kg
Trên 60 kg - 63 kg	Trên 51 kg - 54 kg
Trên 63 kg - 66 kg	Trên 54 kg - 57 kg
Trên 66 kg - 69 kg	Trên 57 kg - 60 kg
Trên 69 kg - 72 kg	Trên 60 kg - 63 kg
Trên 72 kg - 75 kg	Trên 63kg - 66 kg
Trên 75 kg - 80 kg	Trên 66 kg - 69 kg
Trên 80 kg - 85kg	Trên 69 kg - 72 kg
Trên 85 kg - 90kg	Trên 72 kg - 75 kg
Trên 90 kg	Trên 75 kg

4. Các quy định khác

4.1. Luật thi đấu: đấu Đẩy gậy đang hiện hành.

- Căn cứ vào số lượng vận động viên tham gia BTC sẽ thông báo thể thức thi đấu trong cuộc họp chuyên môn.

4.2. Trang phục thi đấu: Mỗi đội tham gia thi đấu phải chuẩn bị tối thiểu 02 bộ trang phục thể thao quần dài, áo, giày cho huấn luyện viên, vận động viên và 02 bộ quần, áo, giày chuyên dụng cho vận động viên để tham gia thi đấu theo quy

định của luật (hai bộ quần áo phải khác màu và in tên đơn vị mình sau áo).

4.3. Đăng ký: Theo Điều lệ Đại hội

Hồ sơ đăng ký gửi về Trung tâm HLTĐTT tỉnh, số 01 đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường Lang Biang - Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, Email: quanchungtttdttlamdong@gmail.com.

5. Cách tính điểm xếp hạng: Xếp hạng nhất, nhì, đồng hạng ba.

6. Khen thưởng, kỷ luật, khiếu nại: Theo Chương III, phần 1 Điều lệ Đại hội.

ĐƠN VỊ:..... **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ THI ĐẤU MÔN ĐÁY GẬY

Trưởng đoàn.....ĐT:.....

Huấn luyện viên.....ĐT:.....

STT	HỌ VÀ TÊN	CÂN NẶNG	NĂM SINH	
			NAM	NỮ

....., ngày tháng năm 2026

Thủ trưởng đơn vị

Phần 3

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 38. Hiệu lực ban hành

Điều lệ này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề phát sinh, Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng giao Ban Tổ chức Đại hội xem xét, sửa đổi, bổ sung và quyết định./.

PHỤ LỤC**Phụ lục 1 - Chương trình thi đấu Đại hội Thể dục thể thao tỉnh Lâm Đồng lần thứ I năm 2026**

TT	MÔN	THÁNG	THỜI GIAN THI ĐẤU	ĐỊA ĐIỂM THI ĐẤU (dự kiến)	ĐỊA PHƯƠNG	HỆ SỐ	Ghi chú
1	Việt dã - Leo núi Tà Cú	2	23/02	Núi Tà Cú	Xã Hàm Thuận Nam		GD1
2	Pickleball	3	14 - 16/3	Sân Bình Minh	Phường Đông Gia Nghĩa		GD1
3	Golf	4	28 - 29/4	Sân Golf Novaworld	Phường Tiến Thành		GD1
4	Xe đạp	4	04/4	Cung đường 719B	Phường Tiến Thành		GD1
5	Bóng bàn	5	20/5 - 22/5	Nhà thi đấu tỉnh	Phường Xuân Hương - Đà Lạt		GD1
6	Cờ tướng	5	13/5 - 15/5	Nhà thi đấu tỉnh	Phường Xuân Hương - Đà Lạt		GD1
7	Cờ vua	5	17/5 - 19/5	Nhà thi đấu tỉnh	Phường Xuân Hương - Đà Lạt		GD1
8	Bóng chuyền hơi nữ	6	23/6 - 28/6	Nhà thi đấu đặc khu	Đặc khu Phú Quý	2	GD1
9	Bơi	6	16/6 - 20/6	Hồ 25m - cơ sở 01	Phường Phan Thiết		GD1
10	Cầu lông	7	29/7 - 02/8	Nhà thi đấu tỉnh	Phường Xuân Hương - Đà Lạt		GD1
11	Bóng đá nam 11 người	7	A:01 - 05/7 B: 08 - 12/7 C,D: 08 - 12/7 VCK: 17 - 19/7	A: Đức Trọng B: Di Linh C,D: Phan Thiết VCK: Sân Vận động Đà Lạt	- Xã Đức Trọng - Xã Di Linh - Phường Phan Thiết - Phường Lang Biang - Đà Lạt	3	GD1
12	Bóng chuyền nam, nữ	7	11 - 15/7	Nhà thi đấu tỉnh (Cơ sở 2)	Phường Nam Gia Nghĩa	2	GD1
13	Karate	8	08 - 11/8	Nhà thi đấu tỉnh (Cơ sở 2)	Phường Nam Gia Nghĩa		GD1
14	Taekwondo	8	10 - 16/8	Nhà thi đấu xã	Xã Tánh Linh		GD1
15	Võ cổ truyền	8	21 - 25/8	Nhà thi đấu xã	Xã Đức Trọng		GD1
16	Futsal nam	9	01/9 - 11/9	Nhà thi đấu tỉnh (Cơ sở 1)	Phường Phan Thiết	2	VCK
17	Vovinam	9	09 - 13/9	Nhà thi đấu tỉnh	Phường Xuân Hương - Đà Lạt		VCK
18	Billiards	9	Từ 10/9 - 13/9	CLB Billiards Luxury 86	Phường Bình Thuận		VCK
19	Chạy Cà kheo	9	13/9	Sân vận động Đà Lạt	Phường Lang Biang - Đà Lạt		VCK
20	Kéo co	9	Từ 13/9-14/9	Nhà thi đấu tỉnh	Phường Xuân Hương - Đà Lạt	2	VCK

21	Bắn nỏ - Bắn ná	9	Từ 13-14/9	Nhà thi đấu tỉnh	Phường Xuân Hương - Đà Lạt	VCK
22	Đẩy gậy	9	Từ 15/9-16/9	Sân vận động Đà Lạt	Phường Lang Biang - Đà Lạt	VCK
23	Điền kinh	9	Từ 13-17/9	Sân vận động Đà Lạt	Phường Lang Biang - Đà Lạt	VCK

Phụ lục 2 - Mẫu đăng ký cán bộ đoàn thể thao**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****ĐƠN VỊ.....****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:/.....

..... ngày tháng năm 2026

V/v: Đăng ký tham dự Đại hội
thể dục thể thao tỉnh Lâm Đồng
lần thứ I năm 2026

Kính gửi: Thường trực Ban Tổ chức Đại hội TDTT tỉnh Lâm Đồng
lần thứ I năm 2026

**Đăng ký danh sách cán bộ đoàn tham dự
Đại hội thể dục thể thao tỉnh Lâm Đồng lần thứ I năm 2026**

I. Hồ sơ, tổng số thành viên, cán bộ Đoàn Thể thao

1. Tên đoàn thể thao:

2. Lãnh đạo đoàn: (Nam: ... Nữ: ...)

3. HLV: (Nam: ... Nữ: ...)

4. Y, bác sĩ:

5. SSV: (Nam: ... Nữ: ...)

6. Họ và tên Trưởng đoàn:

- Chức vụ:

- Điện thoại liên lạc:

- Email:

7. Họ và tên Phó Trưởng đoàn:

- Chức vụ:

- Điện thoại liên lạc:

- Email:

* Tổng số: (nam: nữ:). (kèm theo 02 ảnh màu nền trắng cỡ 3x4cm và danh sách đính kèm)

(Ghi chú: Riêng danh sách Lãnh đạo, HLV, VĐV từng môn thể thao tham dự Đại hội gửi riêng theo từng môn tham dự).

II. Đăng ký tham gia tranh vị trí thứ hạng toàn đoàn

- Tổng số môn đăng ký tham gia thi đấu: môn; gồm: 1.....2.....3.....4.....
5.....6.....

- Đăng ký tham gia tranh vị trí xếp hạng toàn đoàn: (ghi Có đăng ký hoặc Không đăng ký) thuộc đối tượng (xã, phường và đặc khu):

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở VH-TTDL;
- Thường trực BTC Đại hội;
- Trung tâm HLTĐ TT tỉnh;
- Lưu: VT.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(ký tên, đóng dấu)

Danh sách cán bộ Đoàn thể thao tham dự
Đại hội thể dục thể thao tỉnh Lâm Đồng lần thứ I năm 2026
(kèm theo công văn số, ngày ...tháng...năm 2026 của)

TT	Họ và tên	Năm sinh		Chức vụ	Nhiệm vụ
		Nam	Nữ		
1					
2					
3					
4					
5					
	...				

(danh sách này gồm có người)

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(ký tên, đóng dấu)

Phụ lục 3 - Mẫu đăng ký thi đấu từng môn thể thao**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****ĐƠN VỊ.....****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:/.....

..... ngày tháng năm 2026

V/v: Đăng ký danh sách tham dự
mônĐại hội thể dục
thể thao tỉnh Lâm Đồng
lần thứ I năm 2026

Kính gửi: Thường trực Ban Tổ chức Đại hội TDTT tỉnh Lâm Đồng
lần thứ I năm 2026

**Đăng ký danh sách Lãnh đội, HLV, VĐV tham dự
Đại hội thể dục thể thao tỉnh Lâm Đồng lần thứ I năm 2026**

MÔN THI ĐẤU:**ĐOÀN:**

1. Họ và tên Lãnh đội: Số điện thoại:
2. Họ và tên HLV: Số điện thoại:
3. Tổng số VĐV: (Nam: Nữ:)
4. Danh sách VĐV:

TT	Họ và tên	Ngày/tháng/năm sinh	Căn cước công dân	Nam/Nữ	Nội dung thi đấu
1					
2					
3					
4					
...					

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở VH-TTDL;
- Trung tâm HLTĐ TTT tỉnh;
- Lưu: VT.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(ký tên, đóng dấu)

- Ghi chú: Tùy theo từng môn thể thao sẽ có mẫu đăng ký khác nhau. Thường trực chuyên môn Ban Tổ chức từng môn thể thao sẽ gửi mẫu đăng ký.